

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ XÂY DỰNG

# THIẾT KẾ MẪU HÈ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 4340/QĐ-UBND NGÀY 20/8/2014

CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI)

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



GIÁM ĐỐC  
*Lê Văn Dục*

ĐƠN VỊ TƯ VẤN



GIÁM ĐỐC  
*Đặng Văn Châu*

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

HÀ NỘI, THÁNG 8/2014

Số: **4340**/QĐ-UBND

*Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2014*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành “Thiết kế mẫu hệ đường đô thị trên  
địa bàn thành phố Hà Nội”.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị; Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/06/2009 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BGTVT ngày 19/4/2010 của Bộ Giao thông vận tải về việc Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Hà Nội tại Tờ trình số 5326/TTr-SXD ngày 25/7/2014,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành “Thiết kế mẫu hệ đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội” bao gồm phần Hướng dẫn sử dụng và phần Bản vẽ mẫu để các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng hoặc cải tạo sửa chữa hệ đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội nghiên cứu áp dụng khi lập thiết kế xây dựng, cải tạo hệ đường đô thị.

Đối với khu vực xung quanh các công trình văn hóa, di tích, các công trình có yêu cầu kiến trúc riêng, các công trình cần bảo tồn, các tuyến phố hoặc vị trí có công năng đặc biệt khác như tuyến phố đi bộ, khu vực trước trụ sở các sứ quán và tổ chức quốc tế ... và các khu vực có công trình đặc biệt khác, vật liệu lát hè và kết cấu vỉa hè có thể được lựa chọn riêng biệt phù hợp với tính chất công trình, yêu cầu về bảo tồn và theo thiết kế được các cơ quan chuyên ngành thẩm định, phê duyệt.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức có liên quan:

### 1. Sở Xây dựng:

a) Xác nhận hồ sơ “Thiết kế mẫu hệ đường đô thị trên địa bàn Thành phố Hà Nội”, gửi Sở Giao thông vận tải và UBND các quận, huyện, thị xã để thực hiện;

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và UBND các quận, huyện, thị xã trong công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, cải tạo hệ đường đô thị;

c) Cung cấp hồ sơ thiết kế mẫu cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng hoặc cải tạo sửa chữa hệ đường đô thị khi có đề nghị.

### 2. Sở Giao thông vận tải:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng thiết kế mẫu hệ đường đô thị trên địa bàn Thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và UBND các quận, huyện, thị xã trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, cải tạo hệ đường đô thị theo quy định;

c) Lập danh mục các tuyến phố chính, đặc biệt quan trọng và thực hiện xem xét, chấp thuận hồ sơ thiết kế hệ đường trước khi phê duyệt thiết kế đối với các tuyến phố này;

d) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao liên quan đến công tác quản lý hệ đường quy định tại Khoản 1 Điều 16 của Quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của UBND Thành phố Hà Nội.

3. Sở Quy hoạch Kiến trúc: Nghiên cứu, quy định cụ thể về chủng loại, màu sắc vật liệu lát hè, chủng loại cây xanh, các yêu cầu đối với các công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật khi tổ chức lập Đồ án thiết kế đô thị cho các tuyến phố.

### 4. UBND các quận, huyện, thị xã:

a) Tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng vỉa hè trên địa bàn và xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện việc sửa chữa, cải tạo theo lộ trình, tuân thủ thiết kế mẫu hè đường đô thị, đảm bảo đồng bộ và cải thiện mỹ quan đô thị;

b) Thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, cải tạo hè đường đô thị theo phân cấp;

c) Chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị trực thuộc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quản lý nhà nước theo phân cấp về hệ thống hè đường đô thị; chỉ cấp giấy phép tạm thời sử dụng hè phố làm nơi đỗ xe và trung chuyển vật liệu xây dựng đối với những hè phố đã có kết cấu đảm bảo khả năng chịu tải trọng;

d) Lựa chọn các đơn vị chuyên ngành có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện duy tu, duy trì thường xuyên và hoàn trả hè đường sau khi thi công công trình hạ tầng kỹ thuật;

d) Chỉ đạo UBND phường, xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng hè đường ngoài mục đích giao thông nhằm đảm bảo an toàn cho kết cấu hè đường và không gây hư hỏng, xuống cấp cho vật liệu lát hè phố.

5. Các chủ đầu tư công trình xây dựng, cải tạo hè đường đô thị trên địa bàn Thành phố có trách nhiệm nghiên cứu, áp dụng mẫu thiết kế mẫu hè đường đô thị phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành; thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của UBND thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ XD;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND TP;  
(để b/cáo)
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Đài PT&THHN, Báo HNMT, Báo KTĐT (để đưa tin);
- CVP, PCVP N.V.Thịnh; QH, XDGT, TH;
- Lưu: VT, XDGT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Hùng**

By



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**SỞ XÂY DỰNG**

# **THIẾT KẾ MẪU HÈ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 4340/QĐ-UBND NGÀY 20/8/2014  
CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI)

## **PHẦN 1 : HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI  
HÀ NỘI, THÁNG 8/2014

## **I. Nguyên tắc chung khi thiết kế hệ đường đô thị:**

1. Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.
2. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, bền vững và mỹ quan đô thị trong xây dựng và cải tạo hệ đường đô thị trên một đoạn tuyến liên tục hoặc cả tuyến đường đô thị về: kết cấu hè, chủng loại vật liệu, quy cách, kích thước, màu sắc.
3. Thiết kế xây dựng vỉa hè phải theo hướng ưu tiên dành cho người đi bộ. Chức năng vỉa hè phải gắn kết mật thiết với các công trình phục vụ và khu vực đô thị như vị trí đi bộ qua đường, bến taxi, bến xe buýt, nhà ga metro, trung tâm thương mại dịch vụ, quảng trường, công viên,...
4. Vỉa hè phải bảo đảm bằng phẳng và thoát nước, mép vỉa hè phải thẳng đều dọc theo mép mặt đường. Kết cấu vỉa hè phải được thiết kế đảm bảo bền vững, đồng bộ về chủng loại vật liệu, cao độ và độ dốc. Màu sắc, hoa văn phải tươi sáng, hài hòa cảnh quan đô thị, tránh sử dụng kết cấu có màu sắc rực rỡ gây mất tập trung cho người lái xe. Bề mặt các hố ga, giếng thăm trên vỉa hè phải thiết kế bằng cao độ mặt hè và đảm bảo công tác duy tu thường xuyên hệ thống hố ga, giếng thăm.
5. Vỉa hè phải được xây dựng và cải tạo phù hợp với quy hoạch chung khu vực và quy hoạch tuyến đường, đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, thông thoáng và mỹ quan, bảo đảm thoát nước chung và thuận tiện sử dụng, chú ý các yêu cầu đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng. Chiều rộng tối thiểu vỉa hè phụ thuộc vào cấp đường thiết kế; độ dốc ngang vỉa hè nên giới hạn từ 1,0% đến 2,0% có hướng dốc về phía mặt đường.
6. Đỉnh bó vỉa cao hơn mép đường xe chạy tối thiểu là 12,5cm. Bó vỉa dọc theo vỉa hè phải bảo đảm đồng bộ, liên tục trên một đoạn tuyến hoặc cả tuyến, bảo đảm an toàn giao thông, có bố trí các vị trí hạ thấp bó vỉa, vỉa hè phù hợp tạo thuận lợi cho người sử dụng. Tại các lối rẽ vào khu nhà ở chiều cao bó vỉa nên chọn là 5cm và dùng bó vỉa dạng vát xiên. Cao độ mặt bó gốc cây nên lấy bằng cao độ mặt hè.
7. Khoảng cách dọc theo vỉa hè từ 25-30m (đối với hè sử dụng vỉa dạng đứng) cần bố trí hạ hè tạo lối lên xuống cho xe đạp, xe máy. Tại các vị trí bố trí lối đi qua đường dành cho người đi bộ, vị trí điểm dừng đỗ xe buýt phải thiết kế hạ hè tạo lối đi cho người tàn tật.
8. Tại các vị trí lối ra vào cơ quan, công sở, bệnh viện, trường học, các ngõ phố đô thị ... có lưu lượng xe cơ giới ra vào nhỏ hơn 10xe/h thì sử dụng kết cấu vỉa hè kết hợp với bó vỉa dạng hạ thấp đồng bộ nhằm tăng khả năng chịu lực kết cấu vỉa hè. Chiều rộng đoạn hè hạ thấp từ bó vỉa đến vị trí vuốt nổi cao độ mặt hè khoảng 1,5m (đối với hè có chiều rộng >3m).

9. Vị trí bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm dưới hệ đường phải thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 16.2, mục 16 của TCXDVN 104-2007 – Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế. Các công trình phục vụ khác như nhà chờ xe buýt, bảng thông tin du lịch, cột quảng cáo ... trên hệ phố cần được thiết kế đồng bộ theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành, đảm bảo mỹ quan đô thị.

10. Đối với khu vực xung quanh các công trình văn hóa, di tích, các công trình có yêu cầu kiến trúc đặc biệt, các công trình cần bảo tồn, các tuyến phố hoặc vị trí có công năng đặc biệt khác như tuyến phố đi bộ, khu vực trước trụ sở các sứ quán và tổ chức quốc tế ... và các khu vực có công trình đặc biệt khác: Vật liệu lát hè và kết cấu vỉa hè có thể được lựa chọn riêng biệt phù hợp với tính chất công trình, yêu cầu về bảo tồn và theo thiết kế được các cơ quan chuyên ngành thẩm định, phê duyệt.

## **II. Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong thiết kế mẫu hệ đường đô thị:**

<b>TT</b>	<b>Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn</b>	<b>Ký hiệu</b>
1.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị	QCVN 07:2010/BXD
2.	Quy chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng	QCXDVN 01:2002/BXD
3.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41:2012/BGTVT
4.	Tải trọng và tác động	22TCN 2737:1995
5.	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế	TCXDVN 104-2007
6.	Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9257-2012
7.	Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế	22TCN 211-06
8.	Áo đường cứng - Tiêu chuẩn thiết kế	22TCN 223-95
9.	Gạch bê tông tự chèn	TCVN 6476:1999
10.	Gạch bê tông	TCVN 6477:2011
11.	Đá ốp lát tự nhiên	TCVN 4732:2007
12.	Gạch terrazzo	TCVN 7744:2013
13.	Công tác đất – Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447:2012
14.	Quy trình thi công và nghiệm thu lớp cát gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ô tô	22TCN 246-98

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Ký hiệu
15.	Vữa xây dựng – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4314:2003
16.	Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị	TCXDVN-259:2001
17.	Đường và hè phố - Nguyên tắc cơ bản xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng.	TCXDVN 265:2002
18.	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574:2012
19.	Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế	TCXDVN 7957 : 2008

### III. Kết cấu hè, bó vỉa:

#### 1. Cấu tạo hè và phạm vi áp dụng:

Loại kết cấu	Cấu tạo	Phạm vi áp dụng
<b>1. KC D1: Đá tự nhiên</b>	+ Đá tự nhiên dày $\geq 3\text{cm}$ + Vữa xi măng mác 100# dày 2cm; + bê tông đá 1x2 cấp B12,5 (mác 150#) dày 8cm; + 01 lớp giấy dầu; + Nền đất hoặc cát đầm chặt $K \geq 0,90$ ;	Khu phố cổ, khu vực hồ Gươm và phụ cận, một số vị trí quan trọng thuộc khu phố cũ, khu trung tâm chính trị Ba Đình, Hoàng thành Thăng Long, các khu vực quan trọng tại trung tâm các quận, thị xã.
<b>2. KC D2: Đá tự nhiên</b>	+ Đá tự nhiên dày $\geq 3\text{cm}$ ; + Vữa xi măng mác 100# dày 2cm; + bê tông đá 2x4 cấp B20 (mác 250#) dày 15cm; + 01 lớp giấy dầu; + Nền đất hoặc cát đầm chặt $K \geq 0,90$ ;	Các vị trí vỉa hè được hạ thấp tại lối chính ra vào các cơ quan, trường học, bệnh viện, ... và lối vào các ngõ phố có phương tiện cơ giới (tải trọng nhỏ hơn 2,5 tấn) lưu thông. Áp dụng đối với các khu vực sử dụng loại kết cấu vỉa hè KC D1.



Loại kết cấu	Cấu tạo	Phạm vi áp dụng
<b>3. KC T1: Gạch Terrazzo</b>	+ Gạch Terrazzo, dày 3cm; + Vữa xi măng mác 100# dày 2cm; + bê tông đá 1x2 cấp B12,5 (M150), dày 8cm; + 01 lớp giấy dầu; + Nền đất hoặc cát đầm chặt $K \geq 0,90$ ;	Khu vực hồ Gươm và phụ cận, khu phố cũ, khu trung tâm chính trị Ba Đình, Hoàng thành Thăng Long, khu vực Hồ Tây ... mà hiện trạng đang sử dụng gạch Terrazzo.  Các khu vực khác đảm bảo không có phương tiện cơ giới lưu thông hoặc dùng đỗ trên hè.
<b>4. KC B1: Gạch block tự chèn</b>	+ Gạch block tự chèn M200 hoặc M300, dày 6cm, 10cm (hoặc đá tự nhiên tự chèn dày 6cm, gạch bê tông tự chèn dày 6cm, 8cm); + Đệm cát vàng dày 5cm; + Cát vàng gia cố xi măng 8% đầm chặt $K \geq 0,95$ , dày 10cm; + Nền đất hoặc cát đầm chặt $K \geq 0,90$	Khu phố cũ, khu vực Hồ Tây, các khu phố thuộc các quận và thị xã, các khu đô thị mới, các tuyến đường đi qua các thị trấn, thị tứ thuộc các huyện.
<b>5. KC B2: Gạch block tự chèn</b>	+ Gạch block tự chèn M200 hoặc M300, dày 6cm, 10cm (hoặc đá tự nhiên tự chèn dày 6cm, gạch bê tông tự chèn dày 6cm, 8cm); + Đệm cát vàng dày 5cm; + bê tông đá 2x4 cấp B20 (mác 250#) dày 15cm; + 01 lớp giấy dầu; + Nền đất hoặc cát đầm chặt $K \geq 0,90$ ;	Các vị trí vỉa hè được hạ thấp tại lối chính ra vào các cơ quan, trường học, bệnh viện, ... và lối vào các ngõ phố có phương tiện cơ giới (tải trọng nhỏ hơn 2,5 tấn) lưu thông. Áp dụng đối với các khu vực sử dụng loại kết cấu vỉa hè KC B1.

## 2. Hướng dẫn sử dụng mẫu kết cấu hè:

### a. Quy cách vật liệu lát hè:

- Đá tự nhiên: Kích thước chiều rộng từ 10cm đến 40cm, chiều dài tương ứng từ 20cm đến 60cm; bề mặt nhám chống trơn trượt. Áp dụng tiêu chuẩn TCVN 4732:2007 “Đá ốp lát tự nhiên” với các chỉ tiêu cơ lý tương ứng như sau:

Với nhóm đá granit:

+ Độ bền uốn:  $\geq 10\text{MPa}$ ;

- + Độ hút nước:  $< 0,5\%$ ;
- + Độ cứng vạch bề mặt, theo thang Mohs:  $\geq 6$ ;
- + Độ chịu mài mòn sâu:  $\leq 205\text{mm}^3$ ;

Với nhóm đá hoa (mable):

- + Độ bền uốn:  $\geq 7\text{MPa}$ ;
- + Độ hút nước:  $< 0,2\%$ ;
- + Độ cứng vạch bề mặt, theo thang Mohs:  $\geq 4$ ;
- + Độ chịu mài mòn sâu:  $\leq 444\text{mm}^3$ ;

- Gạch Terrazzo: Kích thước hình vuông hoặc hình chữ nhật có cạnh từ 20cm đến 40cm. Áp dụng tiêu chuẩn TCVN 7744:2013 “Gạch terrazzo” với các chỉ tiêu cơ lý chủ yếu như sau:

- + Độ hút nước:  $\leq 6,0\%$ .
- + Độ chịu mài mòn bề mặt:  $\leq 0,4\text{g/cm}^2$ ;
- + Độ bền uốn trung bình:  $\geq 5,0\text{MPa}$ ;

- Gạch block tự chèn: Áp dụng tiêu chuẩn TCVN 6476-1999 “Gạch bê tông tự chèn” với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- + Cường độ chịu nén:  $\geq 20\text{MPa}$  (loại M200);
- + Độ hút nước:  $\leq 8\%$ ;
- + Độ mài mòn:  $< 0,5\text{g/cm}^2$ ;

+ Màu trang trí gạch phải đồng đều trong lô, chiều dày lớp màu trang trí không nhỏ hơn 7mm.

- Các lớp kết cấu vỉa hè phải đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu tương ứng.

b. Khi sử dụng vật liệu lát là đá tự nhiên kích thước  $> 30\text{cm}$  thì chiều dày viên đá phải  $\geq 4\text{cm}$ .

c. Đối với vỉa hè sử dụng gạch Terrazzo: Các vị trí vỉa hè được hạ thấp tại lối chính ra vào các cơ quan, trường học, bệnh viện, ... và các ngõ phố có phương tiện cơ giới (tải trọng nhỏ hơn 2,5 tấn) lưu thông lưu lượng thấp thì sử dụng các lớp kết cấu bên dưới lớp lát như mẫu KC D2, riêng gạch lát phải lựa chọn loại gạch có cường độ cao đảm bảo không gãy, vỡ khi có phương tiện cơ giới lưu thông, hình thức và màu sắc gạch lát đồng bộ với loại gạch Terrazzo lát vỉa hè của tuyến phố.

d. Khi sử dụng mẫu kết cấu hè KC B2, trong thiết kế cần có giải pháp thoát nước cho lớp đệm cát vàng dày 5cm.

e. Mẫu kết cấu hè KC B1, KC B2 (gạch block tự chèn) áp dụng cả với vật liệu là đá tự nhiên dạng tự chèn (kích thước 10cm x 20cm dày 6cm) hoặc gạch bê tông dạng tự chèn (kích thước 10cm x 20cm dày 6cm, 8cm) – xem bản vẽ VH16.

g. Khi sử dụng đá tự nhiên (dạng tấm) hoặc gạch Terrazzo, sau khi lát, mạch giữa viên gạch phải được lấp đầy bằng hồ xi măng hoặc vật liệu tương đương.

h. Khái toán chi phí xây dựng 1m<sup>2</sup> hè phố theo từng loại kết cấu (để tham khảo, đơn giá áp dụng tại thời điểm Tháng 7/2014):

TT	Loại kết cấu	Đơn vị	Giá trị khái toán sau thuế đồng/m <sup>2</sup>	Ghi chú
1	KC D1	Đồng/m <sup>2</sup>	625.000	Tham khảo giá đá Thanh Hóa trên thị trường
2	KC D2	Đồng/m <sup>2</sup>	740.000	
3	KC T1	Đồng/m <sup>2</sup>	315.000	Lát gạch terrazzo dày 3cm
4	KC B1	Đồng/m <sup>2</sup>	210.000	Gạch block tự chèn M200
5	KC B2	Đồng/m <sup>2</sup>	455.000	
6	DTC 1	Đồng/m <sup>2</sup>	619.000	Đá tự chèn 10x20x6cm, tham khảo giá đá Thanh Hóa trên thị trường
7	DTC 2	Đồng/m <sup>2</sup>	864.000	

### 3. Cấu tạo bó vỉa và phạm vi áp dụng:

a. Bó vỉa bê tông xi măng đá 1x2 cấp B22,5 (mác 300#) trở lên, đúc sẵn tại nhà máy, sử dụng cho các kết cấu lát hè bằng gạch block tự chèn hoặc gạch bê tông:

Loại kết cấu	Hình dạng	Kích thước (rộngxcao) cm	Phạm vi áp dụng
BV1 BV2	Via đứng	18x22	Các tuyến phố không có hoặc ít nhà dân dọc theo hè đường. Via BV2 chỉ sử dụng tại vị trí lưng đường cong (đoạn siêu cao).
BV3A	Via đứng hạ thấp	18x22	Đoạn vỉa hè được hạ thấp tại lối chính ra vào các cơ quan, bệnh viện, ...

Loại kết cấu	Hình dạng	Kích thước (rộngxcao) cm	Phạm vi áp dụng
BV4A			Via BV4A chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV3B BV4B	Vát xiên hạ thấp	18x22	Đoạn vỉa hè được hạ thấp tại lối ra vào các trường học, ngõ phố. Via BV4B chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV5 BV6	Via vát	26x23	Các tuyến phố có nhiều nhà dân dọc theo hè đường. Via BV6 chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).

b. Bó vỉa liền đan rãnh bằng bê tông xi măng đá 1x2 cấp B22,5 (mác 300#) trở lên, sử dụng cho các tuyến đường xây dựng mới đảm bảo độ dốc dọc thoát nước tự chảy theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007.

- BV17 (vía đứng) áp dụng cho các tuyến đường không có hoặc ít nhà dân dọc theo hè đường.

- BV18 (vía vát) áp dụng cho các tuyến đường có nhiều nhà dân dọc theo vỉa hè.

- BV19 (hạ thấp) áp dụng tại lối lên xuống vỉa hè.

c. Bó vỉa đá tự nhiên, tạo nhám bề mặt, sử dụng cho các kết cấu lát hè bằng đá tự nhiên và gạch terrazzo:

Loại kết cấu	Hình dạng	Kích thước (rộngxcao) cm	Phạm vi áp dụng
BV7 (Hạn chế áp dụng) BV8 (Hạn chế áp dụng)	Via vát	26x23	Các tuyến phố có nhiều nhà dân dọc theo hè đường. Via BV8 chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV9 BV10	Vía đứng	18x22	Các tuyến phố không có hoặc ít nhà dân dọc theo hè đường. Via BV10 chỉ sử dụng tại vị trí



Loại kết cấu	Hình dạng	Kích thước (rộng x cao) cm	Phạm vi áp dụng
			lưng đường cong (đoạn siêu cao).
BV11A BV12A	Via đứng hạ thấp	18x22	Đoạn via hè được hạ thấp tại lõi chính ra vào các cơ quan, bệnh viện, ... Via BV12A chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV11B BV12B	Vát xiên hạ thấp	18x22	Đoạn via hè được hạ thấp tại lõi ra vào các trường học, ngõ phố. Via BV12B chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV13 BV14	Via đứng	15x22	Các tuyến phố không có hoặc ít nhà dân dọc theo hè đường. Via BV14 chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV15A BV16A	Via đứng hạ thấp	15x22	Đoạn via hè được hạ thấp tại lõi chính ra vào các cơ quan, bệnh viện, ... Via BV16A chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).
BV15B BV16B	Vát xiên hạ thấp	15x22	Đoạn via hè được hạ thấp tại lõi ra vào các trường học, ngõ phố. Via BV16B chỉ sử dụng tại vị trí lưng của đường cong (đoạn siêu cao).

d. Bó via kết hợp rãnh thu nước (BV20) áp dụng cho các tuyến phố chưa có hệ thống rãnh thu gom nước thải nhà dân, đặc biệt là tại các khu vực hè phố hẹp không bố trí được hệ thống cống, rãnh thoát nước riêng biệt. Khi áp dụng cần liên hệ với Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thoát nước Hà Nội để được hướng dẫn.

#### 4. Kết cấu vỉa hè tại vị trí hạ thấp tạo lối lên xuống và kết cấu gạch tạo cảm giác dẫn hướng:

- Tại các vị trí có bố trí vạch sơn đi qua đường dành cho người đi bộ, vị trí điểm dừng đỗ xe buýt phải thiết kế, xây dựng hạ thấp bó vỉa và vỉa hè tạo lối lên xuống thuận tiện cho người qua lại, bề rộng vị trí hạ vỉa hè không nhỏ hơn 1,2m. Bó vỉa phải được hạ thấp theo cao độ vỉa hè và cao hơn so với mép đan rãnh hoặc mép mặt đường nhưng không được quá 02cm, đường dốc lên hè phố có mặt chính và hai mặt bên có độ dốc không lớn hơn độ dốc theo tỷ lệ 1/12 để cho người khuyết tật dễ dàng tiếp cận sử dụng.

- Trên vỉa hè phải bố trí kết cấu tấm lát tạo cảm giác dọc theo vỉa hè và ngang vỉa hè kết nối các vị trí thiết yếu như lối qua đường, nhà chờ xe buýt, nhà ga, ... nhằm hướng dẫn người khiếm thị sử dụng thuận lợi và đảm bảo an toàn giao thông.

- Các vật liệu tấm lát tạo ra âm thanh khác với vật liệu lát vỉa hè hoặc tạo cảm giác (tấm lát dẫn hướng có các rãnh dọc trên bề mặt để tạo gờ chỉ hướng đi và tấm lát dừng bước có các điểm tròn chỉ ở phía trước có chướng ngại vật) được sử dụng bằng vật liệu không trơn trượt (có thể được chế tạo từ cao su thiên nhiên, cao su tổng hợp hoặc vật liệu khác), bề mặt có màu vàng thẫm, chiều rộng tấm lát tối thiểu từ 60cm trở lên.

#### IV. Bố trí cây xanh, cột đèn chiếu sáng, lan can dẫn hướng và các công trình HTKT trên hè:

##### 1. Cây xanh:

##### a. Trồng cây bóng mát trên hè phố:

- Đối với các tuyến phố hiện trạng đã có cây xanh: thực hiện cải tạo, thay thế theo danh mục cây được trồng của Phụ lục 02 - Đề án Cải tạo, thay thế cây xanh đô thị hai bên đường Hà Nội giai đoạn năm 2014 – 2015 đã được phê duyệt tại Quyết định số 6816/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của UBND Thành phố.

- Đối với các tuyến phố xây dựng mới: cây trồng mới phải thuộc danh mục **15 loài cây**, gồm: Thàn mát (Sưa trắng), Muồng hoàng yến, Bằng lăng nước, Ngọc lan trắng, Hoàng lan, Sấu (Cơm nguội), Sấu, Sao đen, Chẹo, Long nhãn, Lát hoa, Vàng anh, Muồng nhật, Giáng hương, Nhội (xem minh họa một số loài cây tại các bản vẽ VH-23).

- Cây xanh trồng mới phải có đường kính đường kính thân (tại vị trí 1,3m tính từ mặt đất)  $\geq 15\text{cm}$  với chiều cao và tán cây đảm bảo không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông, chiều cao phát triển từ 6-8m. Thân cây thẳng, phân cành cao, dáng cân đối, không sâu bệnh, có hoa đẹp, chịu được thời tiết khắc nghiệt, cây ít rụng lá, xanh tốt quanh năm.

- Nên trồng 1 - 2 loại cây trên tuyến phố có chiều dài dưới 2km, tuyến phố dài trên 2km có thể trồng 1-3 loại cây tùy theo từng loại cung đường. Cây xanh trên hệ trồng thành hàng theo khoảng cách 5-10m; khoảng cách từ gốc cây ra mép bó vỉa là  $1m \div 1,2m$  tùy theo chiều rộng hè (xem minh họa tại các bản vẽ VH-25); trồng cây cách góc phố 10m tính từ điểm đường giao nhau gần nhất không làm ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông, trồng cách nhà ở hoặc công trình xây dựng 2-3m; chú ý trồng cây ở khoảng cách giữa hai nhà dân, không trồng tại vị trí chính diện trước nhà dân; đảm bảo quy định về hành lang an toàn lưới điện và bảo vệ an toàn các công trình thuộc lưới điện cao áp, đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

**b. Bồn gốc cây:**

- Kích thước bồn gốc cây xác định tùy thuộc vào chiều rộng của vỉa hè và loại cây trồng, đối với vỉa hè có chiều rộng từ 3,0m đến 5,0m kích thước bồn gốc cây tối thiểu 1,4m, đối với vỉa hè có chiều rộng trên 5,0m kích thước bồn gốc cây tối thiểu 1,6m.

- Thành phần kết cấu bồn gốc cây:

+ Bó bồn cây bằng đá tự nhiên (áp dụng cho khu vực có kết cấu lát hè đá tự nhiên hoặc gạch terrazzo):

- . Đá xẻ 10 x 15cm.
- . Vữa XM M100# dày 2cm.
- . Bê tông đá 2x4 cấp B12,5 (M150#) dày 8cm.
- . Nền đầm chặt  $k \geq 0,9$ .

+ Bó bồn cây bằng gạch chỉ (áp dụng cho khu vực có kết cấu lát hè gạch block tự chèn hoặc gạch terrazzo):

- . Gạch chỉ đặc.
- . Vữa XM M100# dày 2cm.
- . Bê tông đá 2x4 cấp B12,5 (M150#) dày 8cm.
- . Nền đầm chặt  $k \geq 0,9$ .

- Bề mặt bồn gốc cây được lát hoặc phủ bằng một số loại vật liệu như: gạch xi măng lỗ M150-M200; tấm hợp kim đúc sẵn hoặc tấm composit; cỏ hoặc cây lá màu; các loại cây hoa để chăm sóc.

**c. Tăng cường mảng xanh trên vỉa hè:**

- Vỉa hè, bờ tường trước các khu vực công cộng như: cơ quan, công sở, trường học, bệnh viện, ... và có chiều rộng hè thích hợp, nên nghiên cứu, tận dụng diện tích bề mặt để bố trí cây xanh, cỏ hoặc cây lá màu, hoa cảnh nhằm tăng diện tích mảng xanh công cộng, tăng diện tích hấp thu nước mặt, giúp cây xanh sinh trưởng phát triển tốt hơn.

- Quy mô của mảng xanh vỉa hè được xác định tùy theo điều kiện thực tế của từng công trình nhưng phải đảm bảo tối thiểu lối bộ hành (được lát gạch, đá) theo quy định (xem minh họa tại bản vẽ VH-13). Mảng xanh vỉa hè có bề mặt bó vỉa bằng cao độ mặt vỉa hè, phải bảo đảm khả năng thoát nước để tránh ngập úng. Cần lựa chọn chủng loại cỏ, cây lá màu hoặc hoa hài hòa với cảnh quan chung của khu vực, phù hợp với điều kiện nơi hè phố và nên ưu tiên sử dụng các chủng loại cây dễ duy tu, chăm sóc.

## **2. Bố trí cột đèn chiếu sáng, lan can dẫn hướng, trụ ngăn cách:**

- Hình thức, chiều cao cột đèn chiếu sáng phải được lựa chọn hài hòa với cảnh quan chung của khu vực và phù hợp với chiều rộng đường và hè phố. Vị trí đặt cột đèn chiếu sáng trên hè phố cách mép bó vỉa 50-70cm tùy theo chiều rộng hè (xem minh họa tại các bản vẽ VH-25).

- Trên các tuyến phố có lưu lượng giao thông lớn, tốc độ cao và tại các nút giao thông hoặc gần điểm đỗ xe buýt, cần bố trí lan can dẫn hướng (bằng vật liệu không gỉ) dẫn hướng để tăng cường an toàn giao thông cho người đi bộ (xem minh họa một số mẫu lan can tại bản vẽ VH-26).

- Tại các vị trí tuyệt đối không cho phép phương tiện cơ giới dừng đỗ trên hè hoặc nơi có các công trình cần được bảo vệ, nên bố trí các trụ bê tông ngăn cách trên hè phố với chiều cao dưới 40cm tính từ mặt hè, chôn sâu và liên kết chắc chắn tại vị trí cách mép bó vỉa 50-70cm. Sử dụng trụ bê tông cấp B22,5 - mác 300# trở lên, đúc sẵn tại nhà máy với hình dáng, kích thước hợp lý và được hoàn thiện đảm bảo mỹ quan, phù hợp với hình thức hè phố.

## **3. Bố trí công trình HTKT khác trên hè:**

- Vị trí các công trình HTKT trên hè thực hiện theo định hướng mặt cắt ngang phối hợp giữa các công trình HTKT trong quy hoạch chi tiết của từng tuyến đường.

- Hố ga: thực hiện theo thiết kế mẫu kết cấu hố ga (trên vỉa hè) do cơ quan có thẩm quyền ban hành.



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI



**SỞ XÂY DỰNG**

# THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 4340/QĐ-UBND NGÀY 20/8/2014  
CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI)

## PHẦN 2 : BẢN VẼ MẪU



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI  
HÀ NỘI, THÁNG 8/2014

ISO 9001:2008

# KẾT CẤU LÁT HỀ ĐÁ (KC D1) (ÁP DỤNG CHO BỘ HÀNH, XE THỎ SƠ, XE MÁY)

- ĐÁ TỰ NHIÊN DÀY ≥ 3CM
- 2 CM Vữa XI MĂNG M100
- 8 CM BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5
- 01 LỚP GIẤY DẦU
- NỀN ĐẤT HOẶC CÁT ĐẦM CHẶT, TẠO PHẪNG K≥0.90



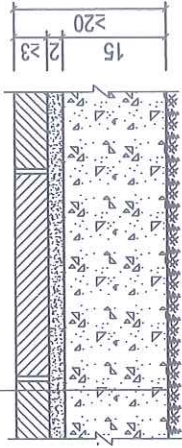
# KẾT CẤU LÁT HỀ TERRAZZO (KC T1) (ÁP DỤNG CHO BỘ HÀNH, XE THỎ SƠ, XE MÁY)

- GẠCH TERRAZZO DÀY 3CM
- 2 CM Vữa XI MĂNG M100
- 8 CM BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5
- 01 LỚP GIẤY DẦU
- NỀN ĐẤT HOẶC CÁT ĐẦM CHẶT, TẠO PHẪNG K≥0.90



# KẾT CẤU LÁT HỀ ĐÁ (KC D2) (ÁP DỤNG CHO LỐI RA VÀO CƠ QUAN, NGỒ NGANG CÓ Ồ TỖ QUAY LẠI VỚI TẢI TRỌNG <2.5T)

- ĐÁ TỰ NHIÊN DÀY ≥ 3CM
- 2 CM Vữa XI MĂNG M100
- 15 CM BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B20
- 01 LỚP GIẤY DẦU
- NỀN ĐẤT HOẶC CÁT ĐẦM CHẶT, TẠO PHẪNG K≥0.90



## GHI CHÚ:

- BỐ TRÍ KHE CO GIẢN TUẦN THỦ THEO TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ MẶT ĐƯỜNG BTXM HIỆN HÀNH
- VỚI NHỮNG TUYẾN PHỐ XÂY DỰNG MỚI CÓ NỀN CHƯA ỔN ĐỊNH
- NỀN BỔ SUNG LỚP CÁT VANG DÀY 10CM ĐẦM CHẶT K≥0.95 DƯỚI LỚP BTXM
- ĐỘ DỐC LÁT HỀ TUẦN THỦ THEO QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN HIỆN HÀNH.
- KÍCH THƯỚC TRÊN BẢN VẼ LÀ CM

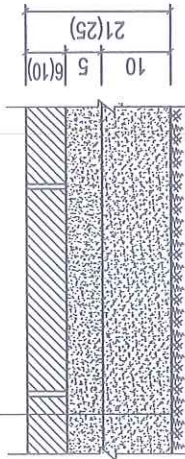


<p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p> <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	<p>CCIC</p> <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN</p> <p>TỔ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ</p>	<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND</p> <p>NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p>
			<p>KẾT CẤU LÁT HỀ (ĐÁ VÀ TERRAZZO)</p>	<p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-01</p>

## KẾT CẤU LÁT HỀ BLOCK (KC B1)

(ÁP DỤNG CHO BỘ HÀNH, XE THỎ SƠ, XE MÁY)

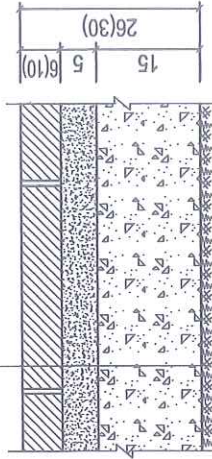
- GẠCH BLOCK M300 DÀY 6CM (10CM)
- 5 CM CÁT VÀNG ĐỆM
- 10 CM CÁT VÀNG ĐẦM CHẶT  $K \geq 0.95$  GIA CỐ XI MĂNG 8%
- NỀN ĐẤT HOẶC CÁT ĐẦM CHẶT, TẠO PHẪNG  $K \geq 0.90$



## KẾT CẤU LÁT HỀ BLOCK (KC B2)

(ÁP DỤNG CHO LỐI RA VÀO CƠ QUAN, TRƯỜNG HỌC, NGÕ NGANG, CÓ Ô TÔ QUA LẠI VỚI TẢI TRỌNG <2.5T)

- GẠCH BLOCK M300 DÀY 6CM (10CM)
- 5 CM CÁT VÀNG ĐỆM
- 15 CM BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B20
- 01 LỚP GIẤY DẦU
- NỀN ĐẤT HOẶC CÁT ĐẦM CHẶT, TẠO PHẪNG  $K \geq 0.90$



## GHI CHÚ:

- KẾT CẤU LÁT HỀ GẠCH BLOCK CÓ THỂ ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU TỰ CHÈN BẢNG BÊ TÔNG HOẶC ĐÁ TỰ NHIÊN (BẢN VẼ VH-15)
- ĐỘ DỐC LÁT HỀ TUÂN THỦ THEO QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN HIỆN HÀNH.
- KÍCH THƯỚC CỜ TRÊN BẢN VẼ LÀ CM

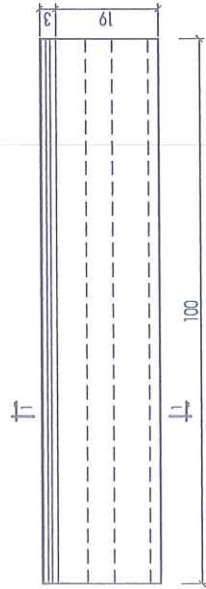


 <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	 <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THI</p> <p>KẾT CẤU LÁT HỀ GẠCH BLOCK</p>	<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340 /QĐ-UBND NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p> <p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-02</p>
---	---	--	---

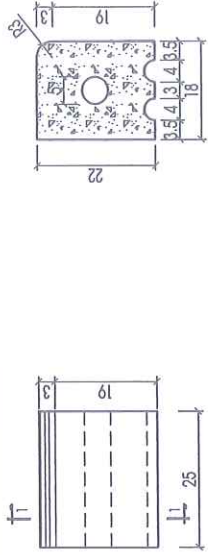


# CHI TIẾT BỐ VÍA BTXM 18X22CM LOẠI 1

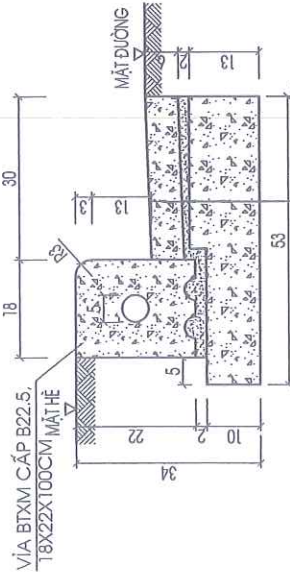
18X22CM (LOẠI A)



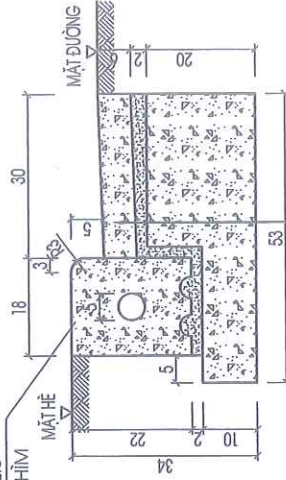
MẶT CẮT NGANG



## CHI TIẾT BỐ VÍA 18X22X100CM CÓ ĐẠN (BV1)



VÍA BTXM CẤP B22.5  
18X22X100 ĐẶT CHÌM



TẤM ĐẠN RANH BTXM CẤP B22.5; KT:30X50X6CM

VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM

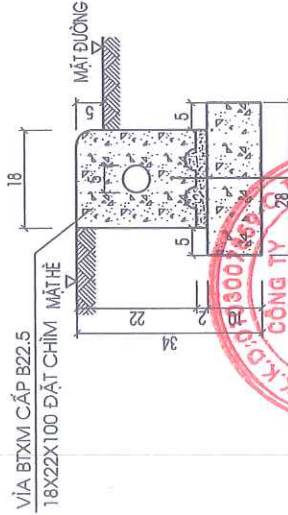
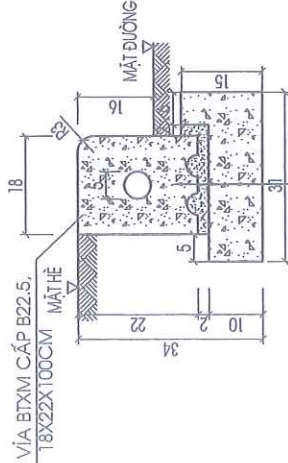
MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

TẤM ĐẠN RANH BTXM CẤP B22.5; KT:30X50X6CM

VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM

MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

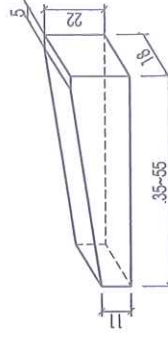
## CHI TIẾT BỐ VÍA 18X22X100CM KHÔNG ĐẠN (BV2)



VÍA BTXM CẤP B22.5  
18X22X100 ĐẶT CHÌM

MẶT ĐƯỜNG

CẤU TẠO VÍA VUỐT NỐI VỚI VIÊN VÍA (BV4A)



GHI CHÚ:

VÍA ĐÚNG BTXM CẤP B22.5, KT:18X22CM ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU LÁT HỀ GẠCH BLOCK  
+ VÍA 18X22 LOẠI A CÓ CHIỀU DÀI L=100CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG THẲNG  
+ VÍA 18X22 LOẠI B CÓ CHIỀU DÀI L=25CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG CONG  
+ BỐ VÍA BV2 VÀ BV4A ÁP DỤNG TẠI VỊ TRÍ LUNG ĐƯỜNG CONG (ĐOẠN SIÊU CAO).

VÍA BTXM CẤP B22.5, 18X22X100CM

VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM

MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU

SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

CHI TIẾT BỐ VÍA BTXM 18X22 CM LOẠI 1

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND

NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

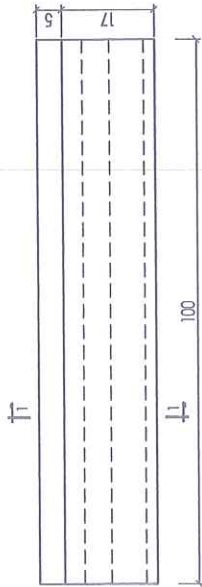
HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-03

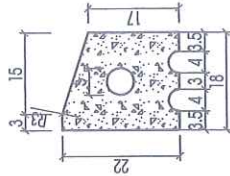


# CHI TIẾT BỐ VÍA BTXM 18X22CM LOẠI 2

18X22CM (LOẠI A)

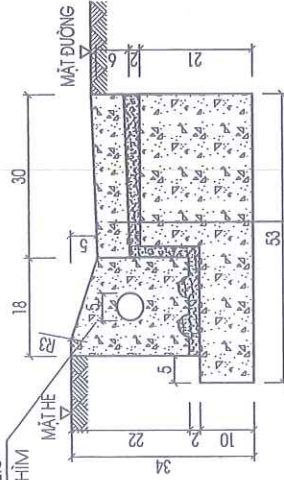


MẶT CẮT NGANG



## CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HÈ (BV3B)

VÍA BTXM CẤP B22.5  
18X22X100 ĐẶT CHÌM



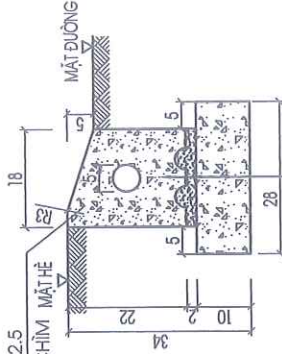
TẤM ĐAN RANH BTXM CẤP B22.5; KT: 30X50X6CM

VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM

MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

## CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HÈ (BV4B)

VÍA BTXM CẤP B22.5  
18X22X100 ĐẶT CHÌM

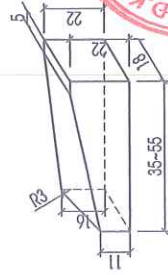


VÍA BTXM CẤP B22.5; 18X22X100CM

VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM

MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

## CẤU TẠO VÍA VUỐT NỐI VỚI VIÊN VÍA BV4B



### GHI CHÚ:

- VÍA ĐÚNG BTXM CẤP B22.5, KT: 18X22CM ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU LÁT HỀ GẠCH BLOCK
- + VÍA 18X22 LOẠI A CÓ CHIỀU DÀI L=100CM ĐỂ BỎ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG THẲNG
- + VÍA 18X22 LOẠI B CÓ CHIỀU DÀI L=25CM ĐỂ BỎ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG CONG
- + BỎ VÍA BV4B ÁP DỤNG TẠI VỊ TRÍ LUNG ĐƯỜNG CONG (ĐOẠN SIÊU CAO).

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU

SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

CHI TIẾT BỐ VÍA BTXM 18X22CM LOẠI 2

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND

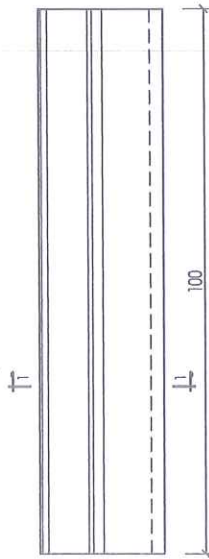
NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

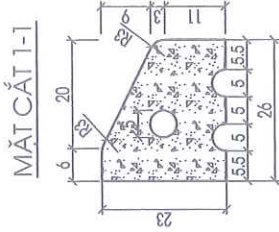
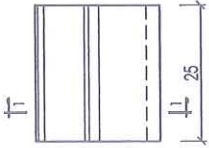
KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-04

# CHI TIẾT BỐ VÍA VÁT BTXM 26X23CM

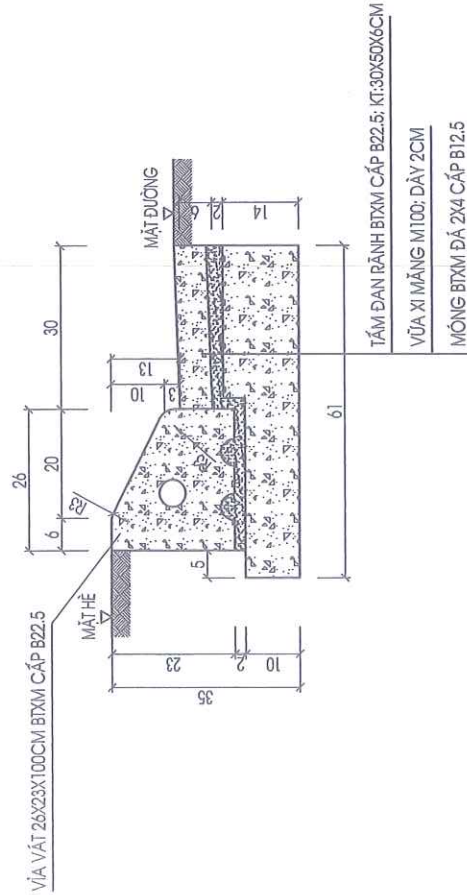
26X23CM (LOẠI A)



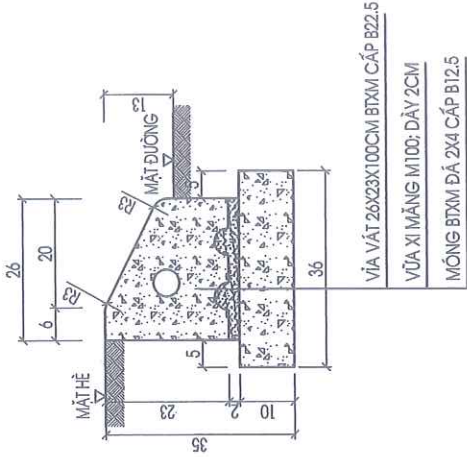
26X23CM (LOẠI B)



## CHI TIẾT BỐ VÍA VÁT 26X23X100 BTXM CÓ ĐẠN (BV5)

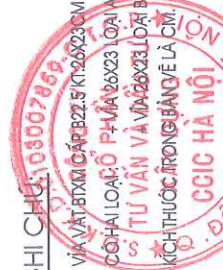


## CHI TIẾT BỐ VÍA VÁT 26X23X100 BTXM KHÔNG ĐẠN (BV6)



### GHI CHÚ:

- 1- VÍA VÁT BTXM CẤP B22.5 KT: 30X50X6CM
- 2- CỒN HAI LOẠI: 0 PHẢI 26X23 LOẠI A CÓ CHIỀU DÀI L=100CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG THẲNG
- 3- KỶ THUẬT TRONG BẢN VẼ LÀ CHỈ



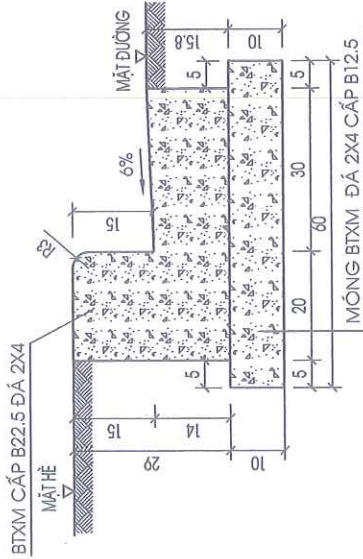
 <p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p>	<p>CCIC</p> <p>ISO 9001:2008</p>	<p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN: A - TP. HÀ NỘI</p> <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ</p> <p>XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ</p>	<p>BẢN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND</p> <p>NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p>
<p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	<p>CHI TIẾT BỐ VÍA VÁT BTXM 26X23CM</p>	<p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-05</p>		



# KẾT CẤU BÓ VÍA BÊ TÔNG XI MĂNG LIỀN ĐẠN RÀNH

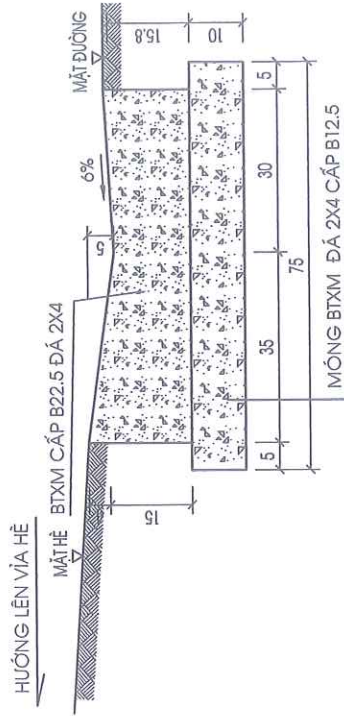
## BÓ VÍA BÊ TÔNG LOẠI 1 (BV17)

(ÁP DỤNG CHO KHU VỰC KHÔNG CÓ NHIỀU NHÀ DÂN MẬT ĐƯỜNG)



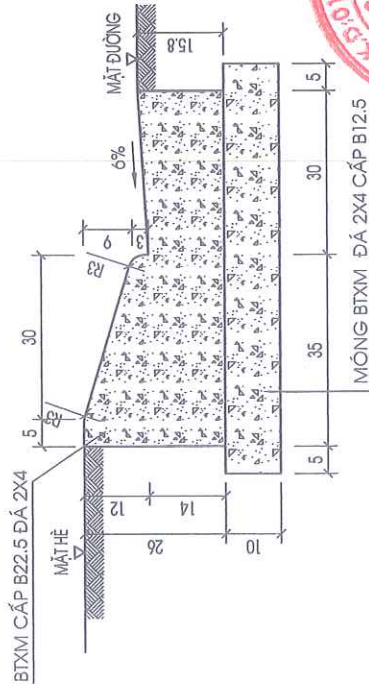
## BÓ VÍA BÊ TÔNG LOẠI 3 (BV19)

(ÁP DỤNG TẠI VỊ TRÍ LỐI LÊN XƯỚNG CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT)



## BÓ VÍA BÊ TÔNG LOẠI 2 (BV18)

(ÁP DỤNG CHO KHU VỰC CÓ NHIỀU NHÀ DÂN DỌC HẸ ĐƯỜNG)



### GHI CHÚ:

- BÊ TÔNG BÓ VÍA CÓ THỂ ĐÚC TẠI CHỖ HOẶC ĐÚC SẴN, VÍA ĐÚC TẠI CHỖ THÌ 5 M BỐ TRÍ MỘT KHE CÁCH NHIỆT.
- BÓ VÍA ÁP DỤNG CHO CÁC TUYẾN ĐƯỜNG XÂY DỰNG MỚI CÓ TẠO ĐƯỢC ĐỘ DỐC DẠY NƯỚC VỚI KẾT CẤU LÁT HẸ LÀ GẠCH BLOCK
- KÍCH THUỐC TRONG BẢN VẼ LÀ CM.



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

THIẾT KẾ MẪU HẸ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

BÓ VÍA BÊ TÔNG XI MĂNG LIỀN ĐẠN RÀNH

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 434/QĐ-UBND

NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

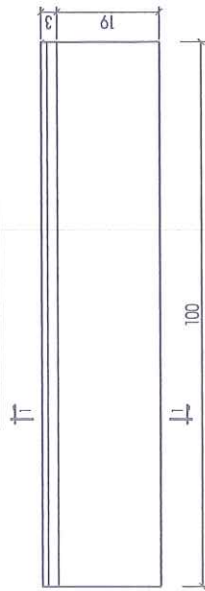
KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-06



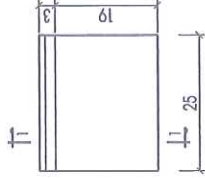


**CHÌ TIẾT BỐ VĨA ĐÁ TỰ NHIÊN 18X22CM LOẠI 1**  
(ÁP DỤNG CHO HỀ RỘNG B>3M)

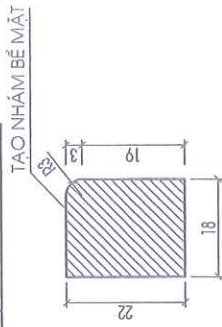
18X22CM (LOẠI A)



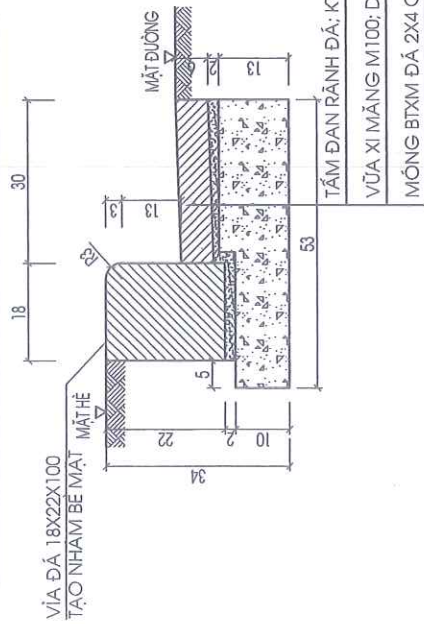
18X22CM (LOẠI B)



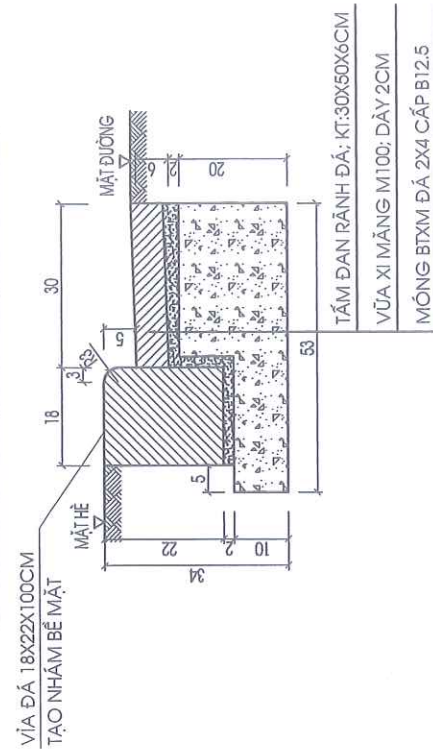
## MẮT CẮT NGANG



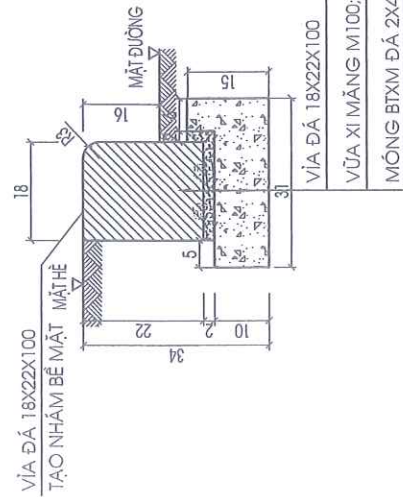
CHI TIẾT BỐ VÍA 18X22X100CM CỐ ĐẠN (BV9)



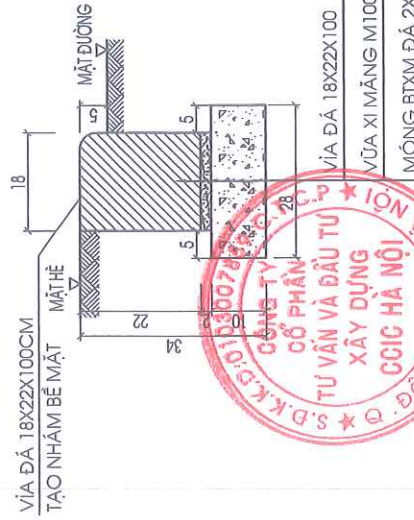
## CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VI TRÍ HÀ HỀ (BV17A)



## CHI TIẾT BỐ VÍA 18X22X100CM KHÔNG ĐẠN (BV10)

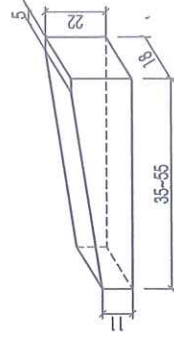


CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HÈ (BV12A)



GHICHÚ:

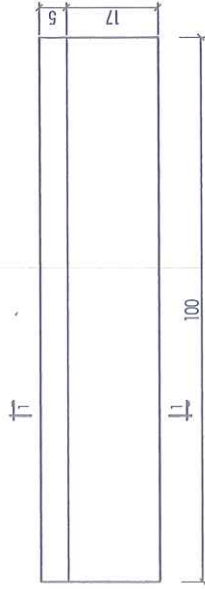
- 1- VÍA ĐỨNG BẰNG ĐÁ KT:18X22CM ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU LÁT ĐÁ VÀ TERRAZZO
- 2- CỎ HAI LOẠI
  - + VÍA 18X22 LOẠI A CÓ CHIỀU DÀI L=100CM ĐỂ BỐ VÀ TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG THẲNG
  - + VÍA 18X22 LOẠI B CÓ CHIỀU DÀI L=25CM ĐỂ BỐ VÀ TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG CÒNG
- 3- KỊCH THUỘC TRONG BẢN VẼ LÀ CM.



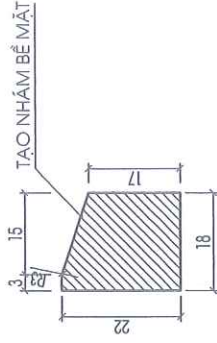
 <p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p>	 <p>CCIC</p>	<p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN - TP. HCM</p> <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	THIẾT KẾ MẪU HẸ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ		BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <b>4340</b> /QĐ-UBND NGÀY <b>20</b> THÁNG <b>8</b> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI			CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ 18X22CM LOẠI 1		HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014	KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-08

# CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ TỰ NHIÊN 18X22CM LOẠI 2 (ÁP DỤNG CHO HỀ RỘNG B>3M)

18X22CM

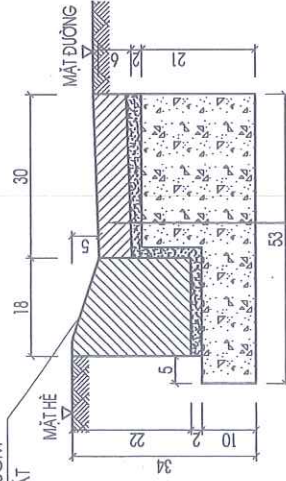


MẶT CẮT NGANG



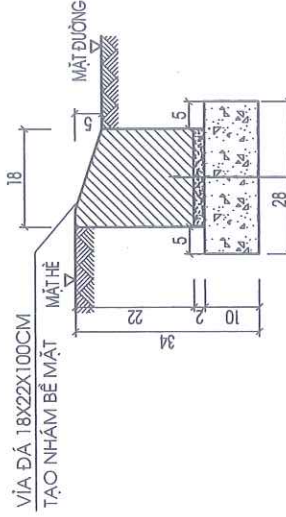
CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HỀ (BV11B)

VÍA ĐÁ 18X22X100CM  
TẠO NHÁM BỀ MẶT



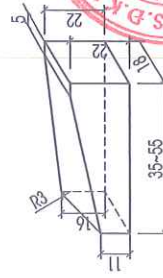
TẤM ĐAN RĂNG ĐÁ: KT:30X50X6CM  
VỮA XI MĂNG M100: DÀY 2CM  
MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HỀ (BV12B)



VÍA ĐÁ 18X22X100  
VỮA XI MĂNG M100: DÀY 2CM  
MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

CẦU TẠO VÍA VƯỢT NỐI VỚI VIÊN VÍA BV12B



GHI CHÚ:

- 1- VÍA ĐÚNG BẢNG ĐÁ KT: 18X22CM ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU LÁT ĐÁ VÀ TERRAZO
- 2- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ CM.

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ 18X22CM LOẠI 2

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND

NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

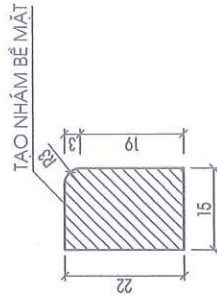
KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-09



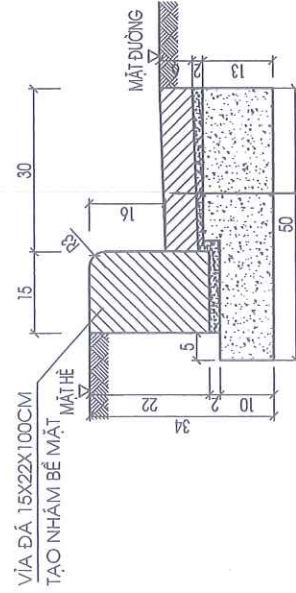
CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ TỰ NHIÊN 15X22CM LOẠI 1

(ÁP DỤNG CHO HỀ RỘNG  $B \leq 3M$ )

## MẶT CẮT NGANG

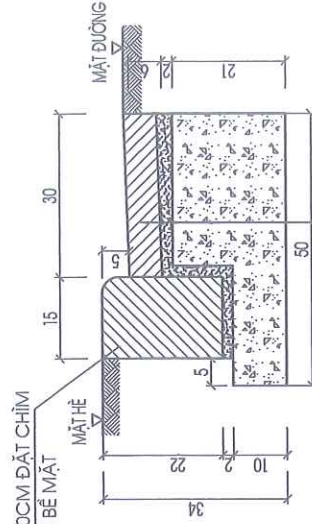


CHI TIẾT BỐ VỈ 15X22X100CM CỐ ĐẠN (BV13)



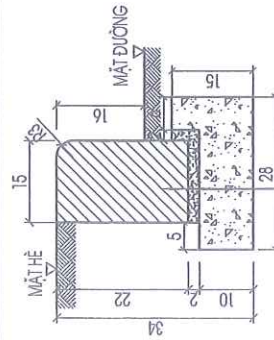
TẤM ĐAN RANH ĐÁ ; KT:30X50X6CM
VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM
MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B:2.5

## CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HÀ HỀ (BV15A)



TẤM ĐAN RÀNH ĐÁ KT:30X50X6CM
VỮA XI MẮNG M100; DÀY 2CM
MÓNG BTYM ĐÁ 2X1 CẤP P12.5

CHI TIẾT BỐ VÍA 15X22X100CM KHÔNG ĐẠN (BV14) CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HỀ (BV16A)

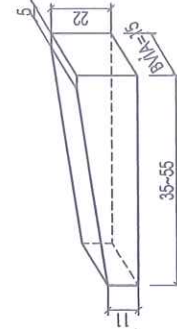


VIA ĐÁ 15X22X100CM, TẠO NHĂM BỀ MẶT

VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM

MÔNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

### CẤU TẠO VỈA VUỐT NỐI VỚI VIÊN VỈA (BV16A)



GHI CHÙ:

1- VỈA ĐÚNG BẰNG ĐÁ KT: 15X22CM ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU LÁT HỀ ĐÁ VÀ TERRAZZO

2- CỐ HẢI LOẠI:

VISA ĐÀ LẠT 13/22/ 100CM, TẠO NHẮM BỀ MẶT  
 XÂY DỰNG XÍ MĂNG M100; DÀY 2CM  
 MÔNG ĐƠN; ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

- + VÍA 15X22 LOẠI A CÓ CHIỀU DÀI L=100CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG THẲNG
- + VÍA 15X22 LOẠI B CÓ CHIỀU DÀI L=25CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG CONG

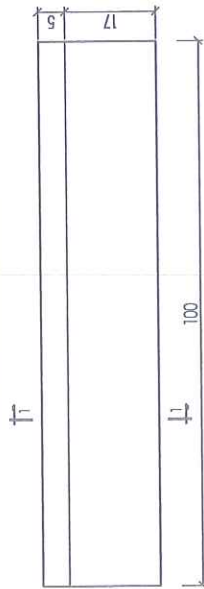
 <p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p> <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	 <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p> <p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN - TP. HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ</p>		<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <b>4340/QĐ-UBND</b> NGÀY <b>20</b> THÁNG <b>8</b> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p>	
		<p>CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ 15X22CM LOẠI 1</p>		<p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-10</p>	

# CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ TỰ NHIÊN 15X22CM LOẠI 2

(ÁP DỤNG CHO HỀ RỘNG B≤3M)

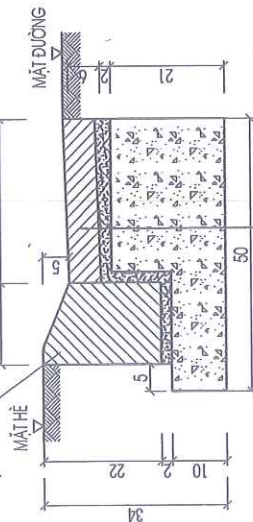
## MẶT CẮT NGANG

15X22CM (LOẠI A)



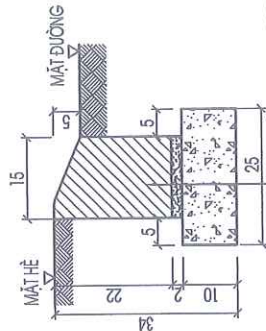
## CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HỀ (BV15B)

VÍA ĐÁ 15X22X100CM ĐẶT CHÌM  
TẠO NHẸM BỀ MẶT



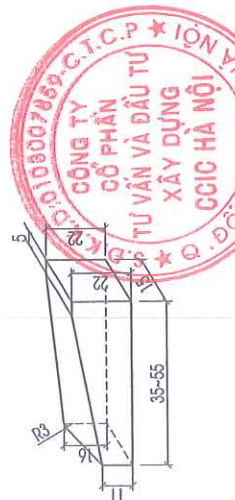
TẤM ĐAN RANH ĐÁ KT: 30X50X6CM  
VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM  
MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

## CHI TIẾT BỐ VÍA TẠI VỊ TRÍ HẠ HỀ (BV16B)



VÍA ĐÁ 15X22X100CM, TẠO NHẸM BỀ MẶT  
VỮA XI MĂNG M100; DÀY 2CM  
MÓNG BTXM ĐÁ 2X4 CẤP B12.5

## CẤU TẠO VÍA VUỐT NỐI VỚI VIÊN VÍA BV16B



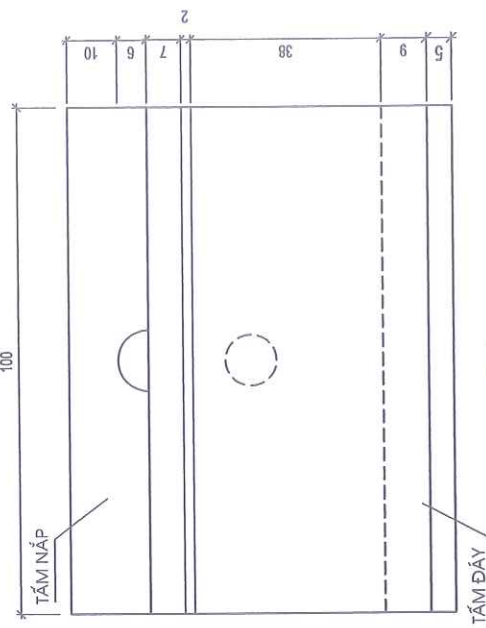
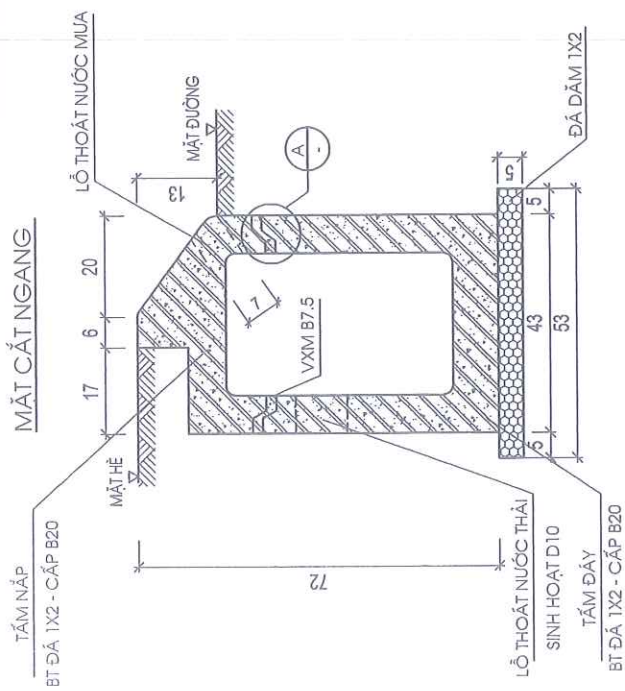
## GHI CHÚ:

- VÍA ĐỨNG BẰNG ĐÁ KT: 15X22CM ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO KẾT CẤU LÁT HỀ ĐÁ VÀ TERRAZO.
- CÓ HAI LOẠI:
  - + VÍA 15X22 LOẠI A CÓ CHIỀU DÀI L=100CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG THẲNG
  - + VÍA 15X22 LOẠI B CÓ CHIỀU DÀI L=25CM ĐỂ BỐ VÍA TRÊN CÁC ĐOẠN ĐƯỜNG CÔNG

 <p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p> <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	 <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p> <p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN - TP. HÀ NỘI</p>	THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ	BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <b>4349/QĐ-UBND</b> NGÀY <b>20</b> THÁNG <b>8</b> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
		CHI TIẾT BỐ VÍA ĐÁ 15X22CM LOẠI 2	HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-11



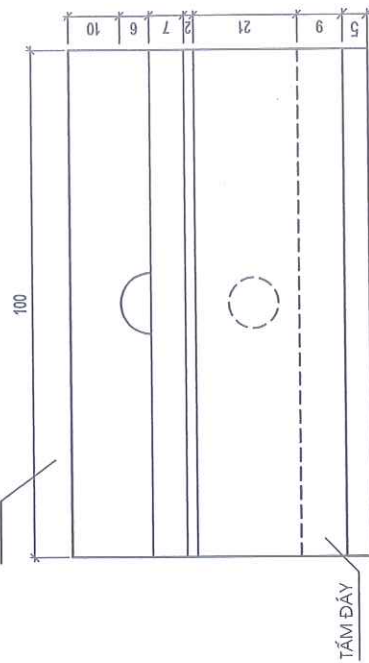
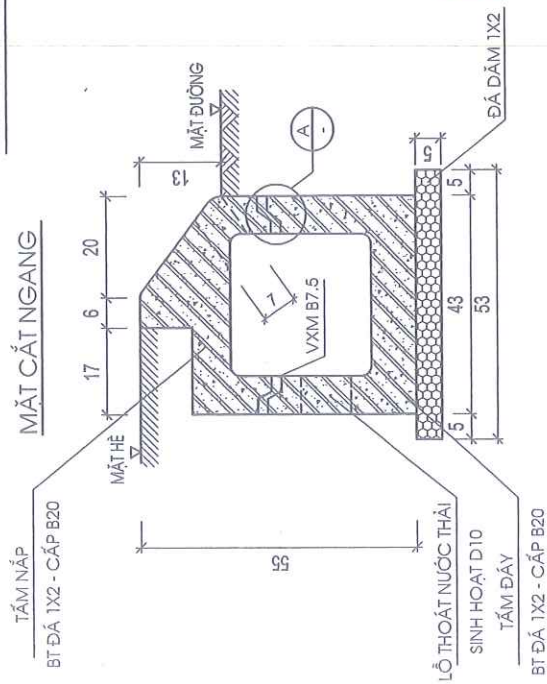
BỘ VĨA KẾT HỢP RĂNG THU NƯỚC (BV20)



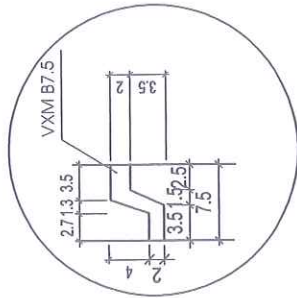
GHI CHÙ:

- ĐOẠN RÃNH THU ĐƯỢC TÍNH TOÁN VÀ CẤU TẠO VỚI TÀI TRỌNG XE LOẠI H13 VƯỢT QUA THEO TCXDVN 104:2007
- RÃNH THU NƯỚC HỖN HỢP ĐƯỢC ĐẶT TẠI CÁC VỊ TRÍ VÀ THU NƯỚC MÙA VÀ THU NƯỚC THẢI CỦA KHU VỰC DẪN CỨ
- ÁP DỤNG KHI HỆ PHỐ HỢP KHÔNG BỒ TRỮ ĐƯỢC HỆ THỐNG CỐNG, RÃNH THOÁT NƯỚC RIÊNG BIỆT.
- ĐƠN VỊ TRÊN BẢN VẼ LÀ CM.

BỘ VĨA KẾT HỢP RĂNG THU NƯỚC (BV21)



TẮM ĐÁY



**CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU**



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

## KẾT CẤU BỐ VÌA KẾT HỢP RÀNH THU NƯỚC

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-12

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND

NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

## 2



1



CHỈ GIỚI ĐÓ



CHÍ GIDU ĐỒ



**CHỦ:**

- DÀI CÂY XANH ÁP DỤNG T.M. NHƯNG V.
- KHI THỰC CÔNG LẮP HỆ THỐNG TUNG ĐOẠN
- THỰC TẾ. LẤY NẾP NGỎA VÀ HẸ VÀ HẸ
- ĐỒI VỚI TUNG ĐOẠN PHỐ. CẦN MANG C
- ĐÁ LẮ THE VÀ ĐƯỜNG SỬ DỤNG PHẢI T
- ĐƠN VỊ SỬ DỤNG TRONG BÀN VẼ L. C

- DÀI CÂY XANH ẤP DUNG TẠI NHỮNG VỊ TRÍ CẠNH CỖ QUAN, TRƯỞNG HỌC, CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG.
- KHI THÌ CÔNG LẮT HỆ THỐNG TUNG ĐOẠN CÓ BẾ RỘNG HỀ KHÁC NHAU ĐIỀU CHỈNH THEO THỰC TẾ, LẤY MẸP NGANG LƯỚI HỀ VÀ HỀ LÂM CHUẨN.
- ĐỐI VỚI TUNG ĐOẠN PHỐ CÁN MÀNG LAY XANH VÀO CHÍNH GIỮA TUYẾN RỐI THÌ CÔNG ĐỀU SANG HAI BÊN ĐÀ LẠI THEO VÀ ĐƯỜNG SỬ DỤNG PHẢI LOẠI ĐÀ ĐƯỢC TẠO NHẦM CHỖNG TRƠN.
- ĐƠN VỊ SỬ DỤNG TRONG BÀN VẼ ƯỚM

CCIC  
ISO 9001:2009

CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

## ĐỊNH HƯỚNG TĂNG CƯỜNG MẠNG XANH TRÊN HỆ

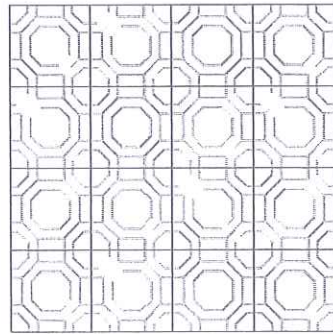
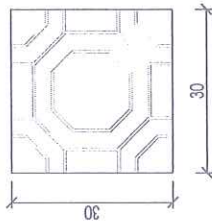
BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <u>4340</u> /QĐ-UBND NGÀY <u>20</u> THÁNG <u>8</u> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI	HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: V/H-13
---	--

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-13

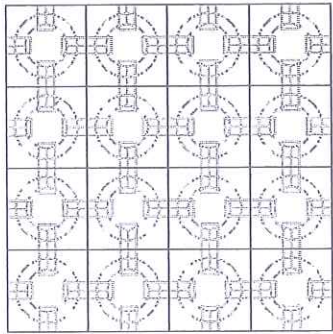
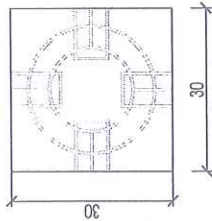


# MỘT SỐ MẪU GẠCH TERRAZZO

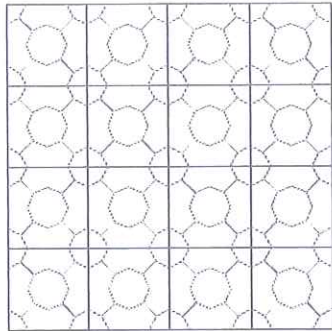
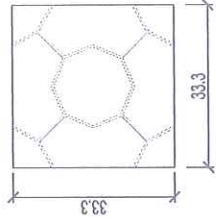
OD-30-141



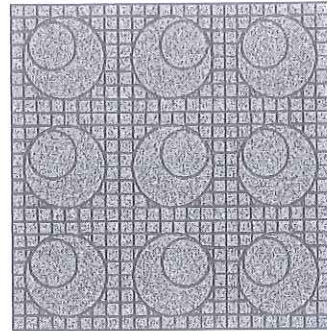
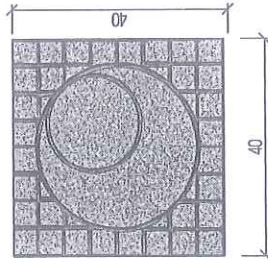
OD-30-140



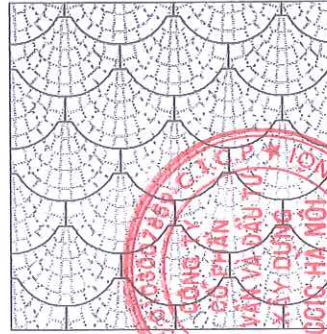
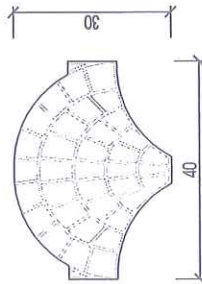
OD-33-47



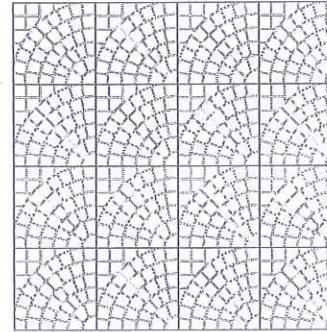
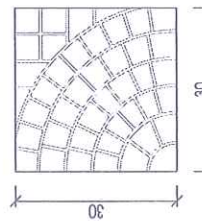
AO-40-1001



OD-A



OD-30-1011



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



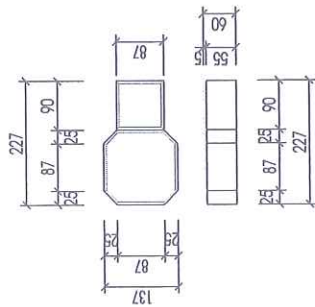
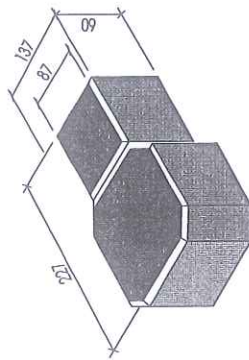
ĐƠN VỊ VẤN ĐÁP - TP. HÀ NỘI  
CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

THIẾT KẾ MẪU HẸ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

MỘT SỐ MẪU GẠCH TERRAZZO

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 440/QĐ-UBND  
NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014  
KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-14

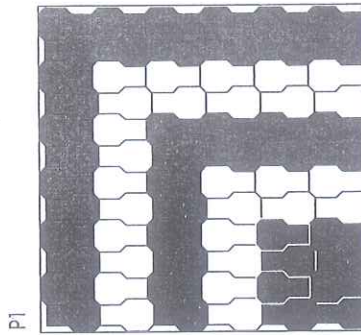
P1 - CHÌA KHOÁ (UNI - DECOR)



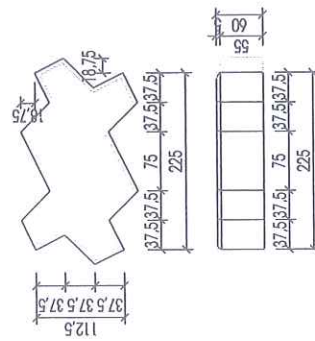
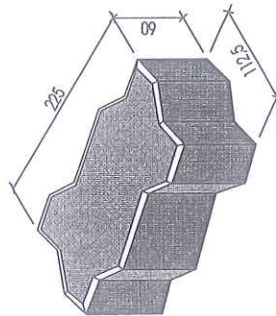
VIÊN/M2 39.5

VIÊN/KG 3.3 - 3.5

MÀU SẮC ĐỎ; XANH; XI MẮNG



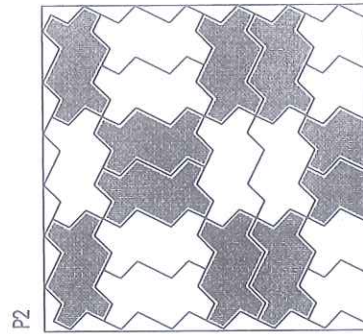
P2 - DÍCH DẮC - (UNI)





VIỆN/M2 39.5

VIÊN/KG 3.3 - 3.5

MÀU SẮC ĐỎ; XANH; VÀNG; XI MẮNG

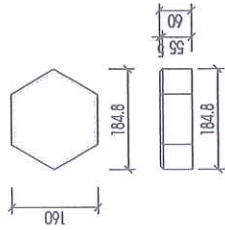
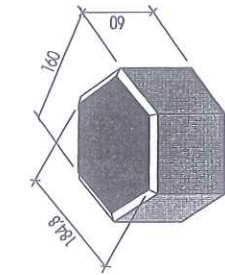


 <p><b>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</b></p>	 <p><b>CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</b></p> <p>ISO 9001:2008</p>	<p><b>ĐƠN VỊ TƯ VẤN</b> <b>ĐA - TP</b></p>	<p><b>THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ</b></p>		<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <b>4340</b> /QĐ-UBND NGÀY <b>20</b> THÁNG <b>8</b> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p>
		<p><b>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</b></p>	<p>MỘT SỐ MẪU GẠCH BLOCK</p>	<p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p>	<p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-15A</p>



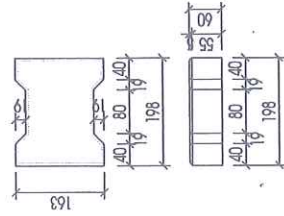
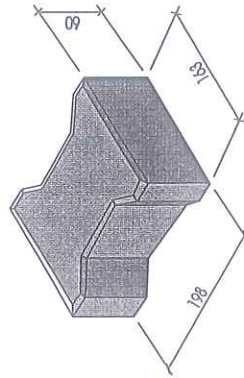
# GẠCH BLOCK LÁT HỀ P4-P5-P6

P4 - LỤC GIÁC (HE XAGON)



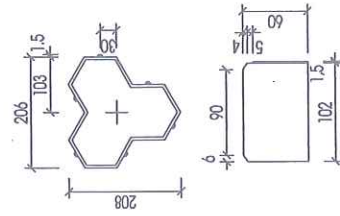
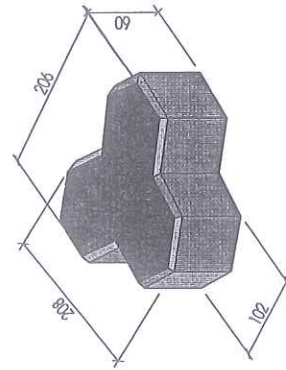
VIÊN/M<sup>2</sup> 45  
VIÊN/KG 2.9 - 3.1  
MÀU SẮC ĐỎ; XANH

P5 - CHỮ I (BEHATON)



VIÊN/M<sup>2</sup> 36  
VIÊN/KG 3.6 - 3.8  
MÀU SẮC ĐỎ; XANH; XÍ MẮNG

P6 - HÌNH SAO (ESKOO-SIX)



VIÊN/M<sup>2</sup> 30.2  
VIÊN/KG 3.8 - 3.8  
MÀU SẮC ĐỎ; XANH; VÀNG



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN ĐÁ - TP. HÀ NỘI

THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

MỘT SỐ MẪU GẠCH BLOCK

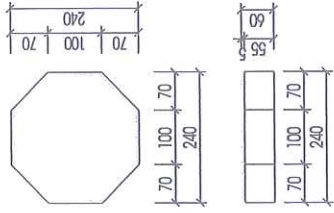
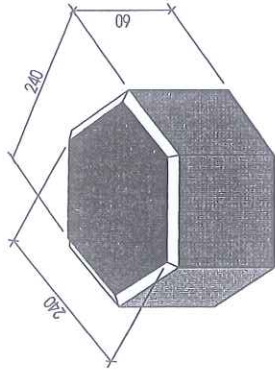
BẢN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 434/QĐ-UBND  
NGÀY THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-15B

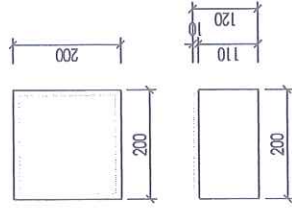
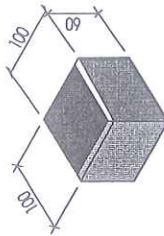
# GẠCH BLOCK LÁT HỀ P7-P8-P10

P7 - BÁT GIÁC (OK-I)



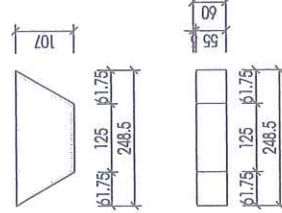
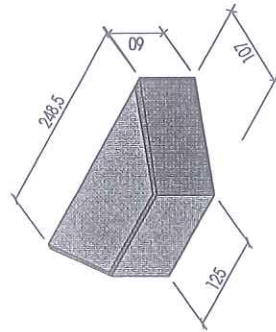
VIÊN/M2 - P7+P10 17.5 + 18  
VIÊN/KG - P7 6.1 - 6.3  
MÀU SẮC ĐỎ; XANH

P10 - HÌNH VUÔNG (OK - I)



VIÊN/M2 100  
VIÊN/KG 1.2 - 1.4  
MÀU SẮC ĐỎ; XANH; VÀNG

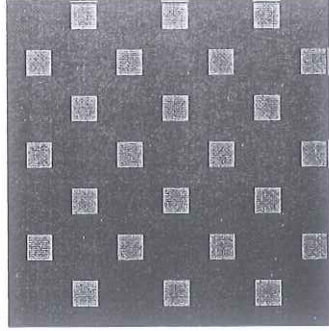
P8 - HÌNH THANG (TRAPEZOID)



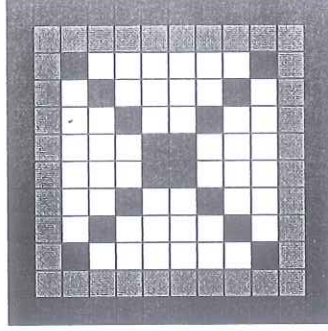
VIÊN/M2 50  
VIÊN/KG 2.5 - 2.7  
MÀU SẮC ĐỎ; XANH; VÀNG



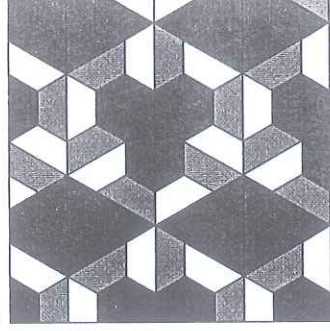
P7



P10



P8



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN - TP. HÀ NỘI

THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐO THỊ

MỘT SỐ MẪU GẠCH BLOCK

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND  
NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

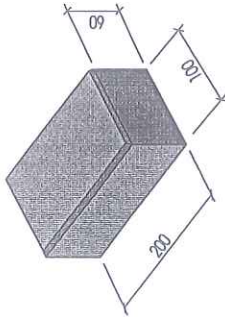
HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-15C



# MỘT SỐ MẪU GẠCH BÊ TÔNG HOẶC ĐÁ TỰ CHÈN

GẠCH HÌNH CHỮ NHẬT VÀ HÌNH VUÔNG : RE1+RE2

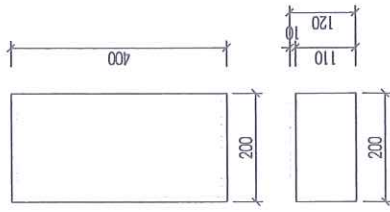
RE 1- HÌNH CHỮ NHẬT (MÀU GHI XÁM)



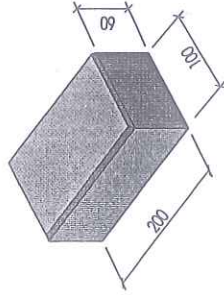
VIÊN/M2: 50

ĐÁ: MÀU XANH ĐEN, MÀU GHI

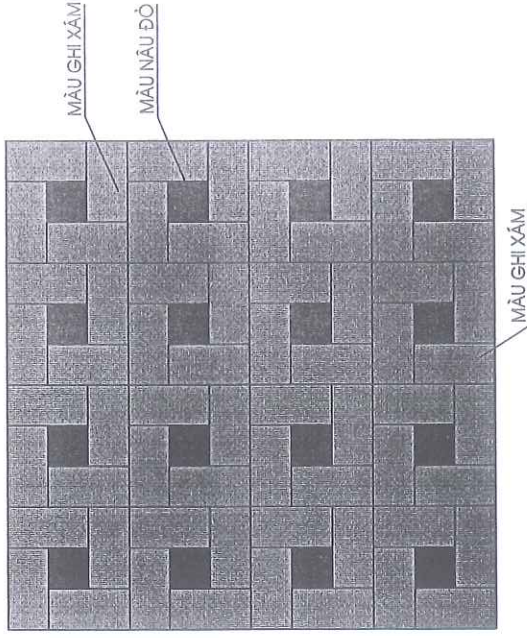
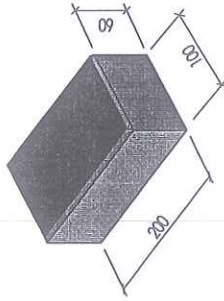
BÊ TÔNG: MÀU GHI, DA CAM, NÂU ĐỎ, KEM



RE 1- HÌNH CHỮ NHẬT (MÀU CAM)

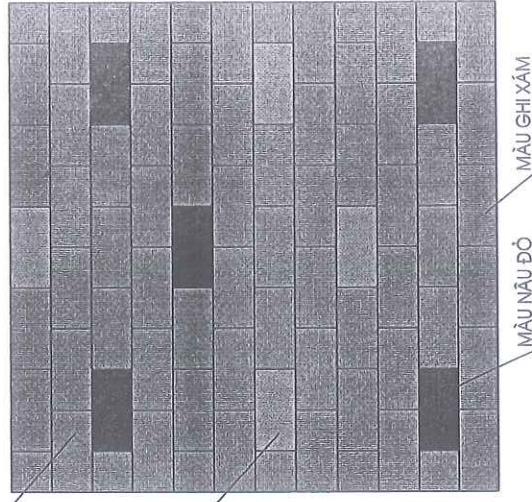


RE 1- HÌNH CHỮ NHẬT (MÀU NÂU ĐỎ)



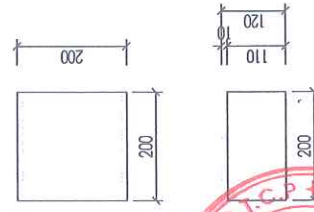
MÀU GHI XÁM

MÀU CAM



MÀU GHI XÁM

MÀU NÂU ĐỎ

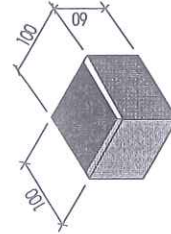


VIÊN/M2: 100

ĐÁ: MÀU XANH ĐEN, MÀU GHI

BÊ TÔNG: MÀU DA CAM, NÂU ĐỎ

RE 2 - HÌNH VUÔNG



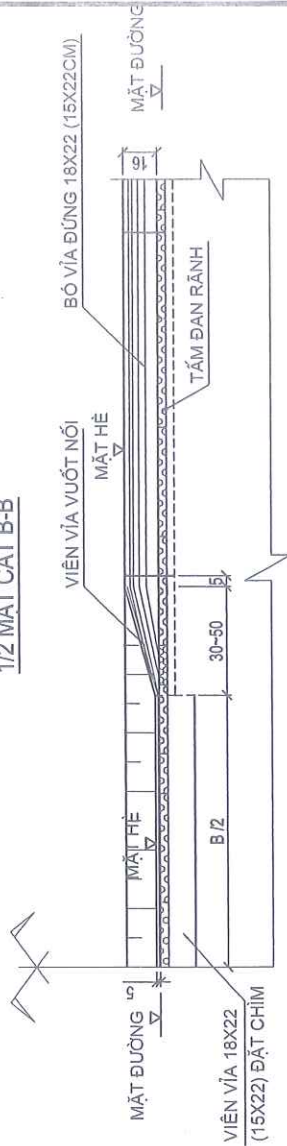
	<p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p> <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	<p>CCIC</p> <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ</p> <p>XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p> <p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN - TP. HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ</p> <p>MỘT SỐ MẪU GẠCH BÊ TÔNG HOẶC ĐÁ TỰ CHÈN</p> <p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND</p> <p>NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p> <p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-16</p>
--	---	--	--

# CHI TIẾT HẠ HỆ

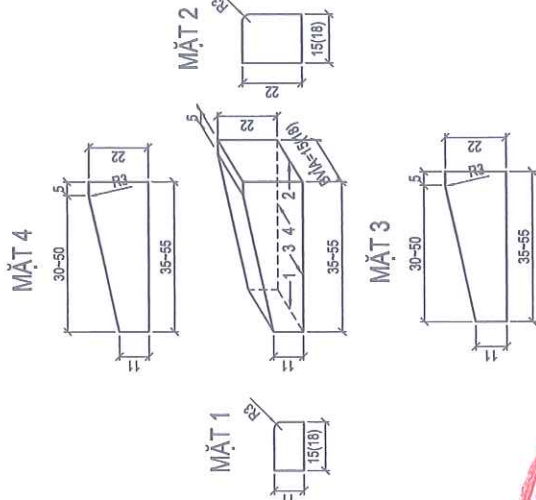
( LOẠI IA: HỆ ĐƯỜNG DỪNG VÍA 18X22CM HOẶC 15X22CM )

MẶT BẰNG CHI TIẾT HẠ HỆ VÍA 18X22CM (15X22CM)

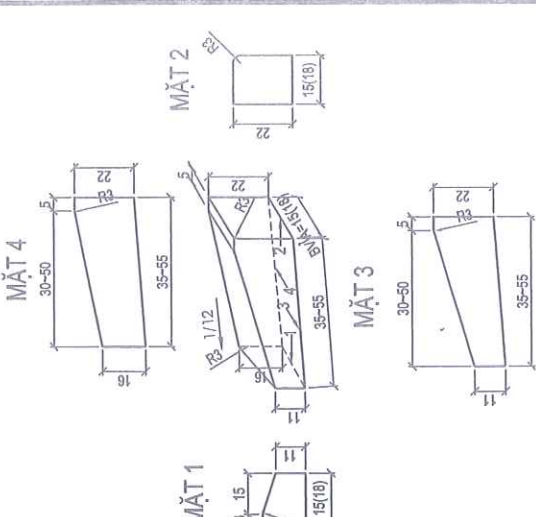
1/2 MẶT CẮT B-B



## CẤU TẠO VÍA VUỐT NỐI VỚI VIỆN VÍA BV4A (BV16A)

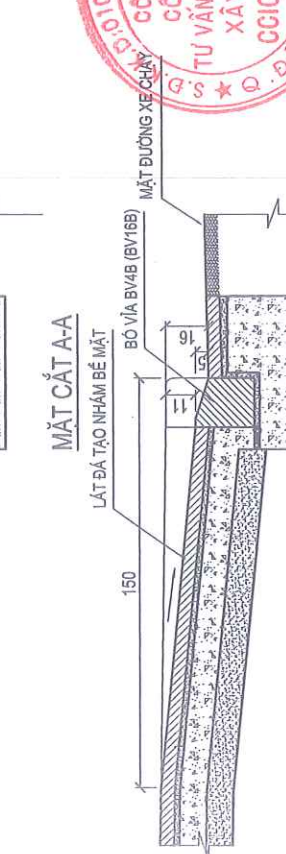
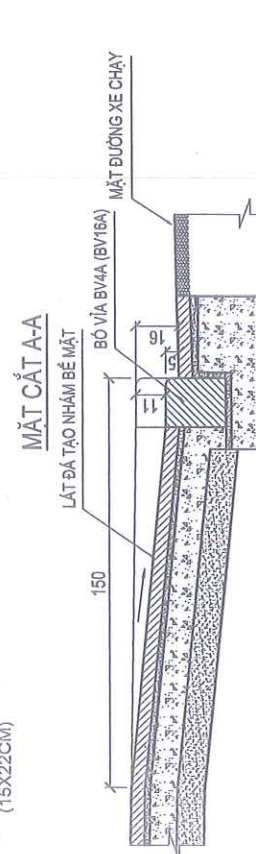
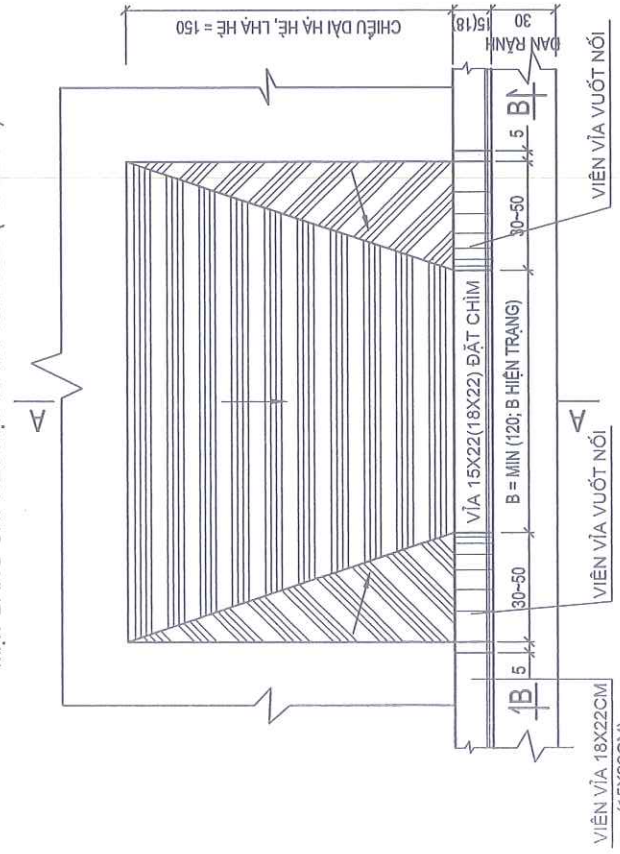


## CẤU TẠO VÍA VUỐT NỐI VỚI VIỆN VÍA BV4B (BV16B)



### GHI CHÚ :

- CHI TIẾT HẠ HỆ NÀY ÁP DỤNG CHO CÁC LỐI RÈ VÀO NGÕ VÀ CƠ QUAN
- KÍCH THUỐC TRÊN BẢN VẼ LÀ CM. TRỪ KHI GHI RÕ TRÊN BẢN VẼ.
- HẠ HỆ ÁP DỤNG CHO CÁC TUYẾN PHỐ SỬ DỤNG BÓ VÍA ĐÚNG BTXM HOẶC VÍA ĐÁ ĐÚNG KÍCH THUỐC 18X22CM (15X22CM).

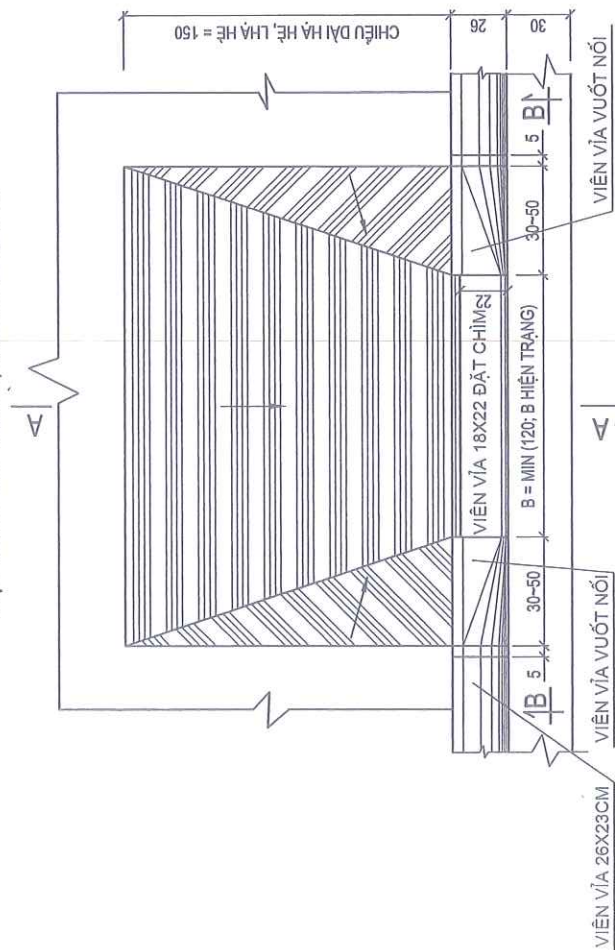


	CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI	THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐÓ THỊ CHI TIẾT HẠ HỆ LOẠI IA	BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND NGÀY 08 THÁNG 08 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-17
--	--	--	--	---

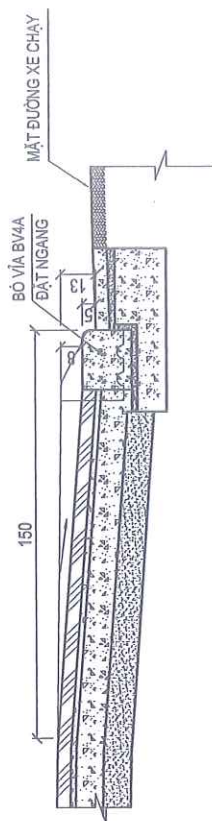


(LOẠI IB: HỀ ĐƯỜNG DUNG VỈ VẮT 26X23CM)

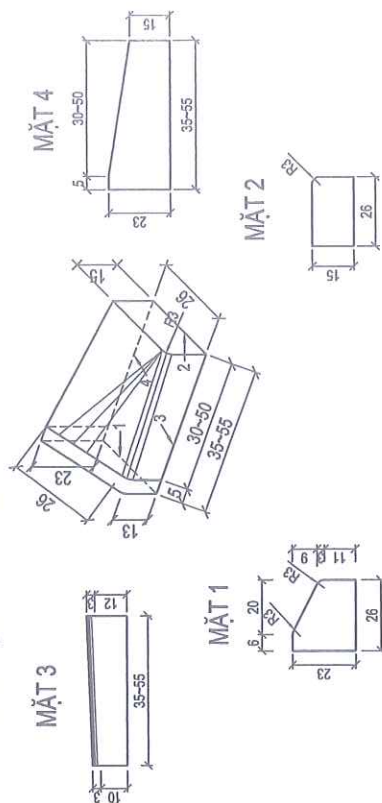
## MẶT BẰNG CHI TIẾT HẠ HỀ VĨA 26X23CM



MẮT CẮT A-A



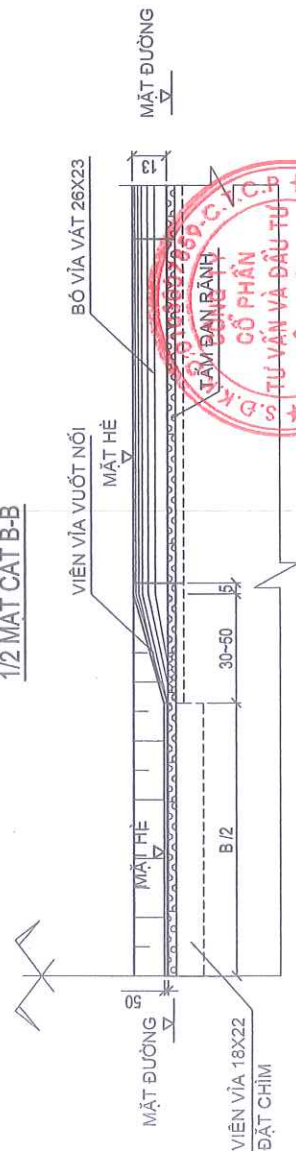
CẤU TẠO VỈA VUỐT NỐI VỚI VIÊN VỈA VÁT 26X23CM





GHICHÙ:

- CHI TIẾT HẸ NÀY ÁP DỤNG CHO CÁC LỐI RÈ VÀO NGÕ VÀ CƠ QUAN
- KÍCH THUỐC TRÊN BẢN VẼ LÀ CM, TRỪ KHI GHI RÕ TRÊN BẢN VẼ.
- HẸ NẸY ÁP DỤNG CHO CÁC TUYẾN PHỐ SỬ DỤNG BỐ VÍA VẮT BTXM HOẶC VÍA VẮT ĐÁ KÍCH THUỐC 26X23CM.

1/2 MẮT CẮT B-B

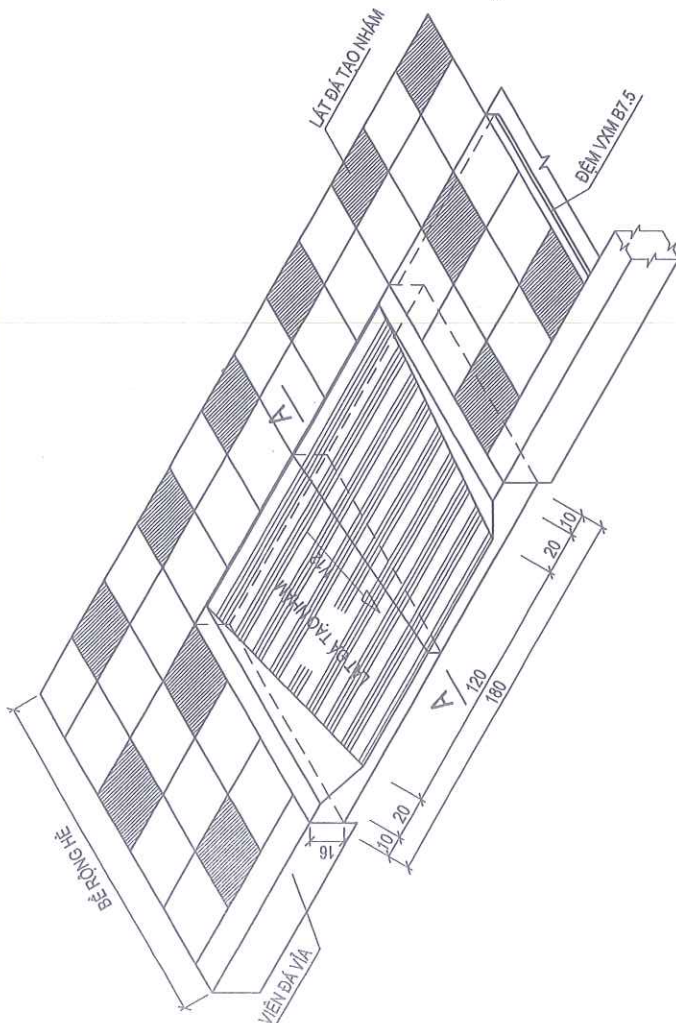



 TẬP ĐOÀN BÀNH  
 CỔ PHẦN  
 TƯ VẤN VÀ DẪU TAY  
 XÂY DỰNG  
 CCIC HÀ NỘI

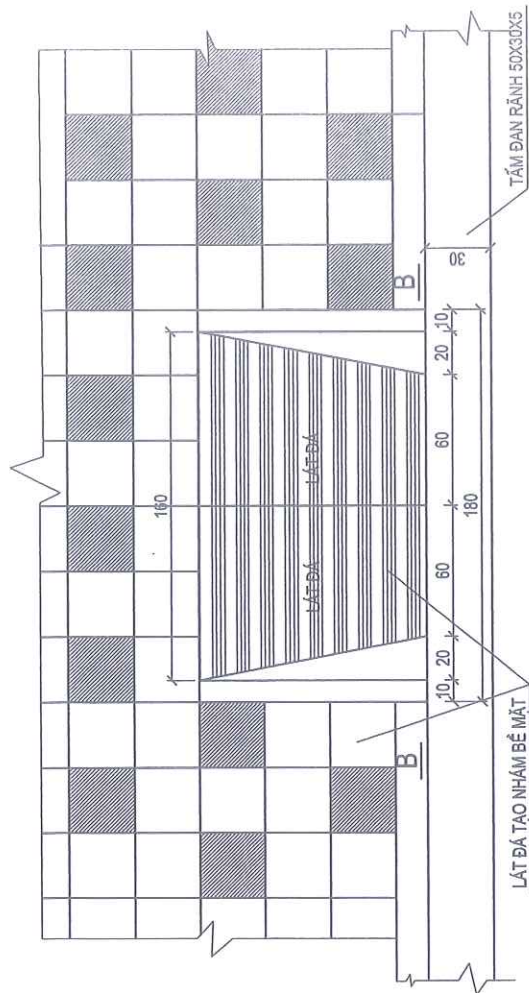
<div></div> <div>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</div> <div>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</div>	<div></div> <div>CCIC</div> <div>ISO 9001:2008</div>	<div>ĐƠN VỊ TƯ VẤN <b>ĐẠ - TP</b></div> <div>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ</div> <div>XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</div>	<div>THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ</div> <div>CHI TIẾT HẠ HẸ LOẠI IB</div>	<div>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <b>4340</b>/QĐ-UBND</div> <div>NGÀY <b>20</b> THÁNG <b>8</b> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</div> <div>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</div> <div>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-18</div>
--	---	--	---	--

# CHI TIẾT HẠ HỀ CHO MẶT LÁT ĐÁ ( LOẠI II)

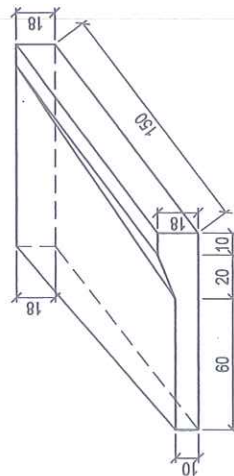
CẤU TẠO CHI TIẾT HẠ HỀ



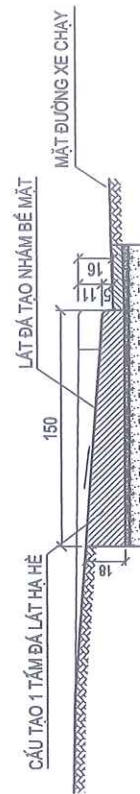
MẶT BẰNG CHI TIẾT HẠ HỀ



CẤU TẠO 1 TẤM ĐÁ LÁT HẠ HỀ



MẶT CẮT A-A



## GHI CHÚ :

- KÍCH THƯỚC TRÊN BẢN VẼ LÀ CM, TRỪ KHI GHI RÕ TRÊN BẢN VẼ.
- HẠ HỀ ÁP DỤNG CHO CÁC TUYẾN PHỐ SỬ DỤNG HỀ LÁT ĐÁ
- SỬ DỤNG VÍA ĐÁ 15X22CM (18X22CM).



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THI

CHI TIẾT HẠ HỀ CHO MẶT LÁT ĐÁ (LOẠI II)

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 439/QĐ-UBND

NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

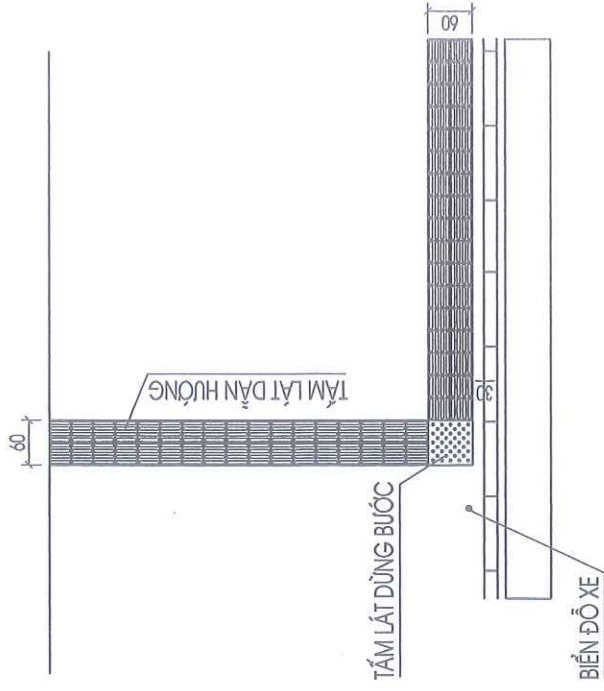
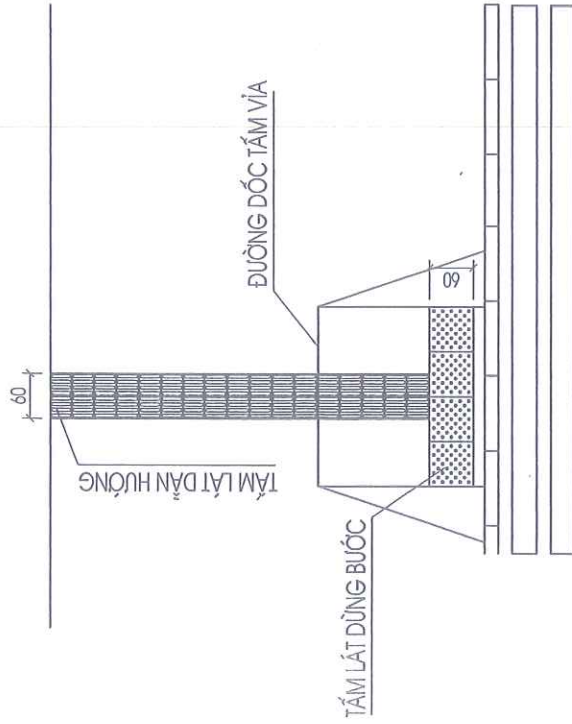
KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-19



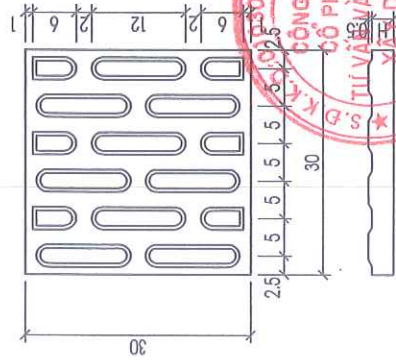
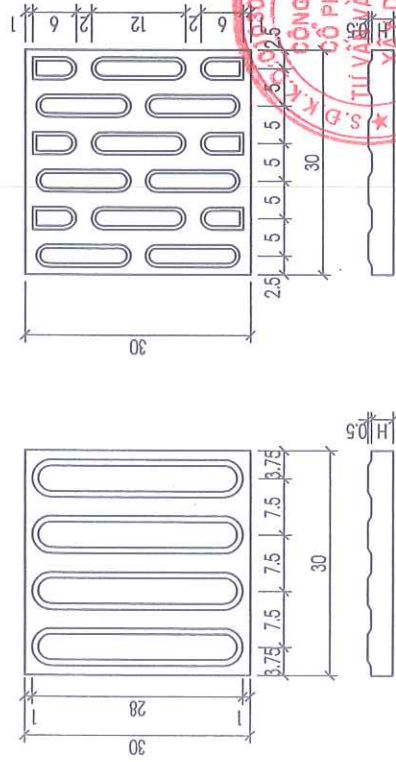
# CẤU TẠO LÁT HỀ DẪN HƯỚNG DÀNH CHO NGƯỜI TÀN TẬT

BỐ TRÍ TẤM LÁT CÓ CẢM GIÁC LỖI SANG ĐƯỜNG

BỐ TRÍ TẤM LÁT CÓ CẢM GIÁC Ở CÁC ĐIỂM CHỖ XE

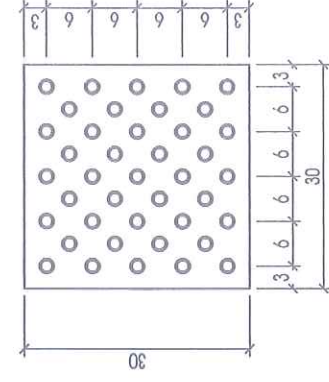
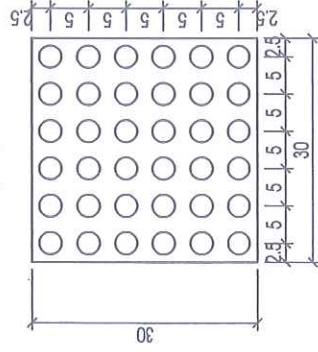


## CÁC KIỂU TẤM LÁT CÓ CẢM GIÁC ĐỂ DẪN HƯỚNG



## CÁC KIỂU TẤM LÁT DỪNG BƯỚC

VẬT LIỆU: CAO SU THIÊN NHIÊN HOẶC CAO SU TỔNG HỢP



### GHI CHÚ:

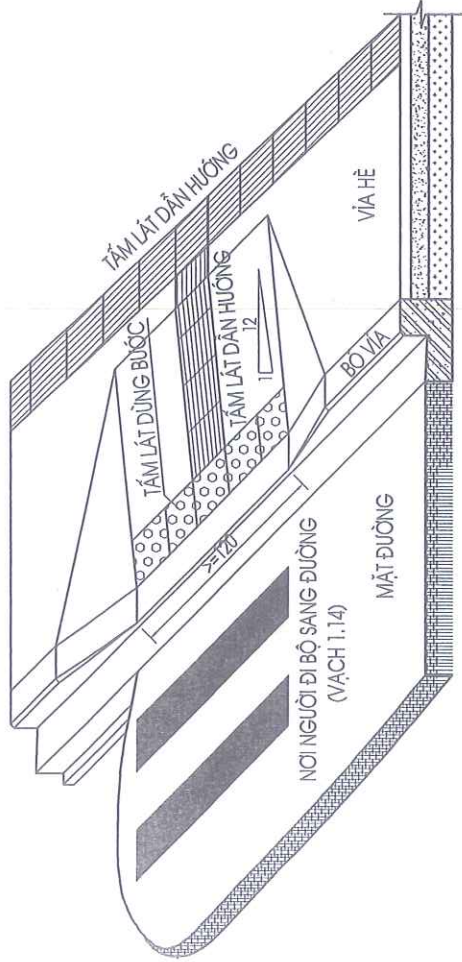
- KÍCH THƯỚC TRÊN BẢN VẼ LÀ CM, TRỪ KHI GHI RÕ TRÊN BẢN VẼ.

	<p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p> <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	<p>CCIC</p> <p>ĐƠN VỊ XÂY DỰNG</p> <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ</p> <p>CẤU TẠO LÁT HỀ DẪN HƯỚNG DÀNH CHO NGƯỜI TÀN TẬT</p>	<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND</p> <p>NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p> <p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-20</p>
--	---	--	--	---

# CHI TIẾT HẠ HÈ CHO NGƯỜI TÀN TẬT

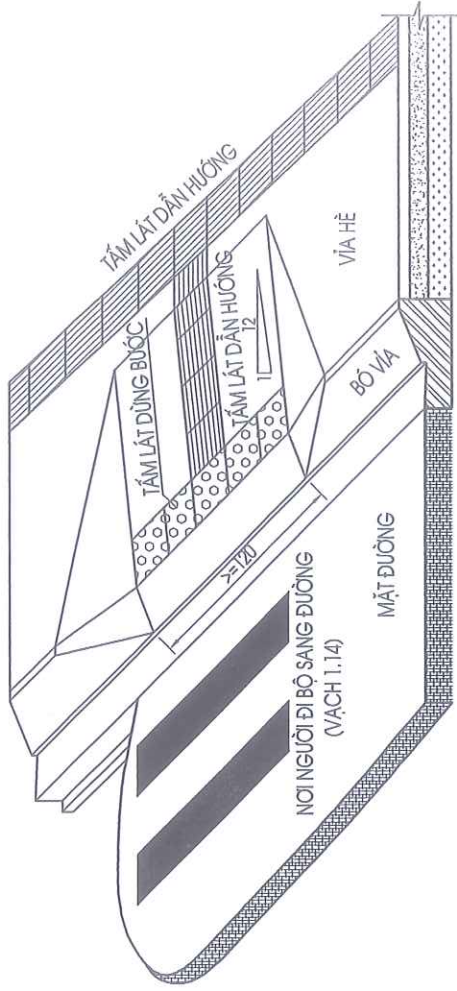
## CHI TIẾT HẠ HÈ CHO NGƯỜI TÀN TẬT

(TRƯỜNG HỢP VÍA ĐỨNG)



## CHI TIẾT HẠ HÈ CHO NGƯỜI TÀN TẬT

(TRƯỜNG HỢP VÍA VÁT)



GHI CHÚ:

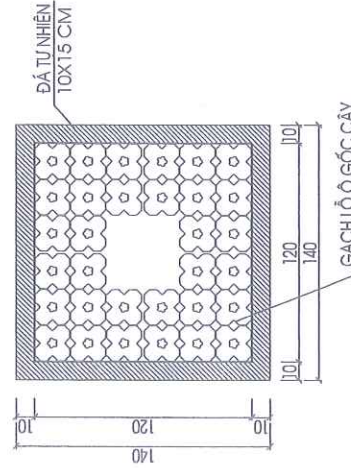
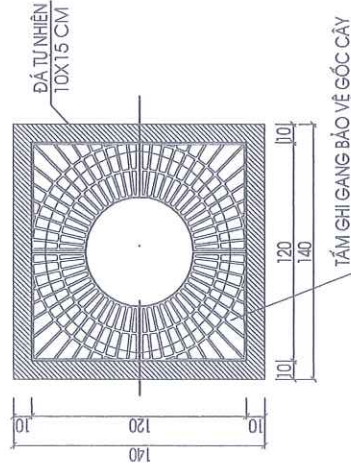
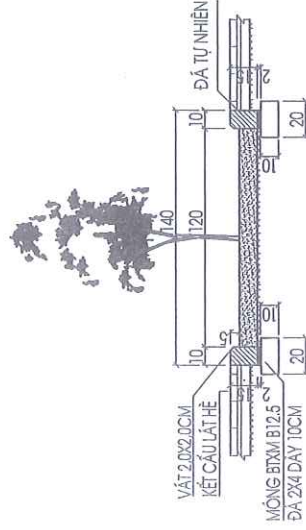


 <p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	 <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HÈ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ CHI TIẾT HẠ HÈ CHO NGƯỜI TÀN TẬT</p>	<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-21</p>
--	---	---	--	--



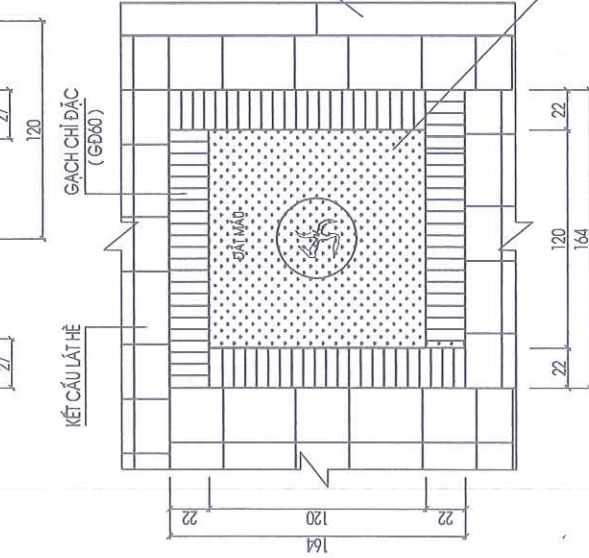
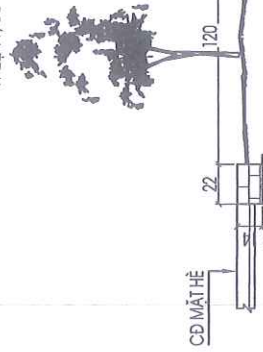
# BỘ GỐC CÂY

## CẤU TẠO Ô BÓ GỐC CÂY ĐÁ XÂY



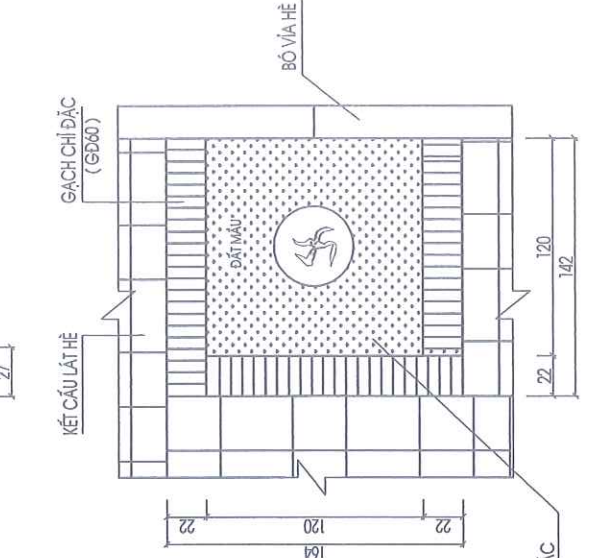
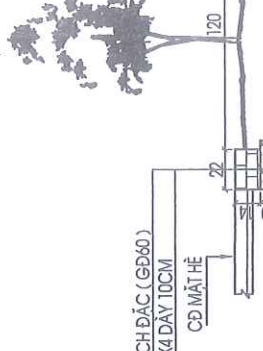
## CẤU TẠO Ô BÓ GỐC CÂY GẠCH XÂY

LOẠI I  
TỶ LỆ: 1/30




## CẤU TẠO Ô BÓ GỐC CÂY GẠCH XÂY

LOẠI 2  
TỶ LỆ: 1/30

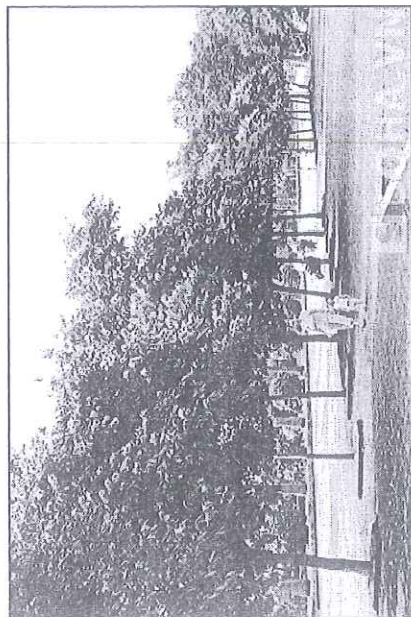


GHỊ CHỮ  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI  
- BỘ GỐC CÂY BẰNG ĐÁ ĐƯỢC ÁP DỤNG KẾT HỢP VỚI HỀ BẰNG ĐÁ HOẶC HỀ TERRAZZO  
- BỘ GỐC CÂY BẰNG GẠCH XÂY: ÁP DỤNG CHO HỀ LÁT GẠCH BLOCK.

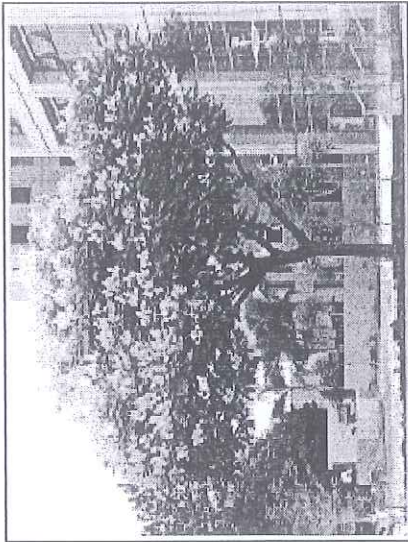
	CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU  SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI	 CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN ĐÁ - TP. HÀ NỘI  THIẾT KẾ MẪU HỀ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ  BỘ GỐC CÂY BẰNG ĐÁ, GẠCH XÂY	BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340/QĐ-UBND NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-22
---	--	---	---	--



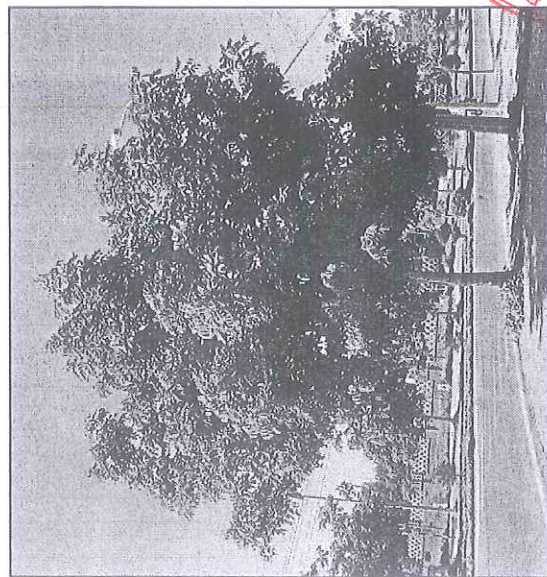
# MINH HỌA MỘT SỐ LOÀI CÂY



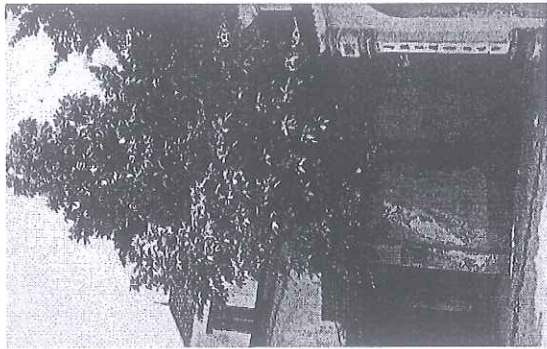
BÀNG LÃNG



MUỐNG VÀNG



SAO ĐEN



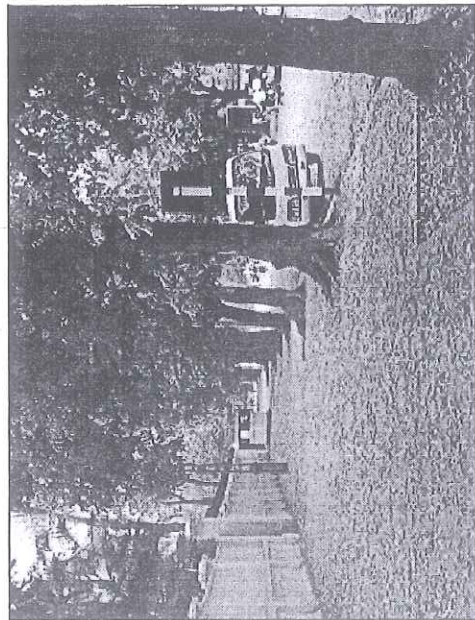
NGỌC LAN



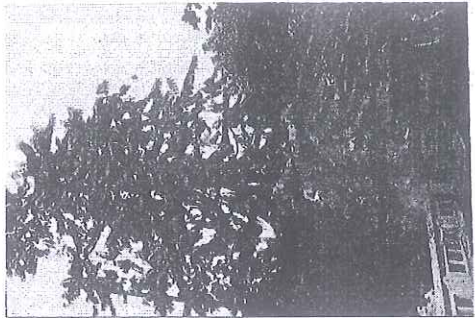
 CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN ĐÀ - TP. CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI	THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐÓ THỊ MINH HỌA MỘT SỐ LOÀI CÂY	BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: <b>4340</b> /QĐ-UBND NGÀY <b>20</b> THÁNG <b>8</b> NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-23A
--	---	--	---



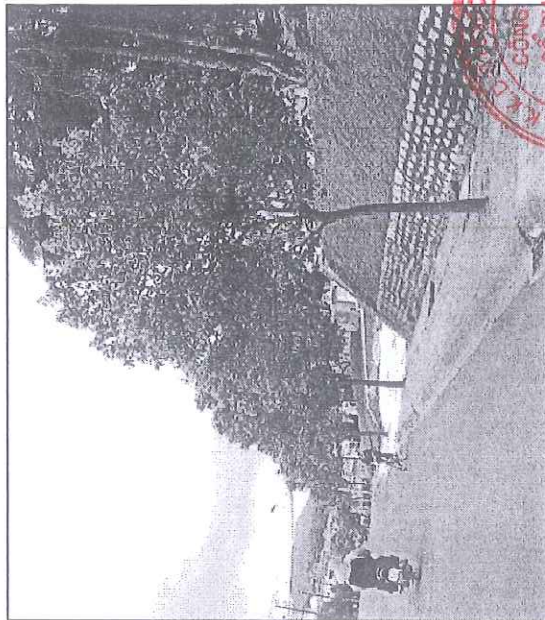
# MINH HỌA MỘT SỐ LOÀI CÂY



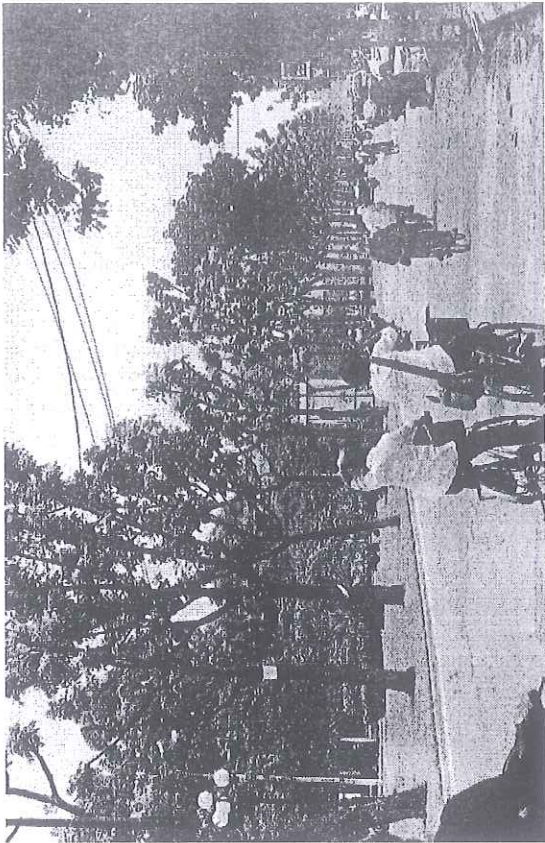
SẤU



LAN TÂY (HOÀNG LAN)



LONG NÂO

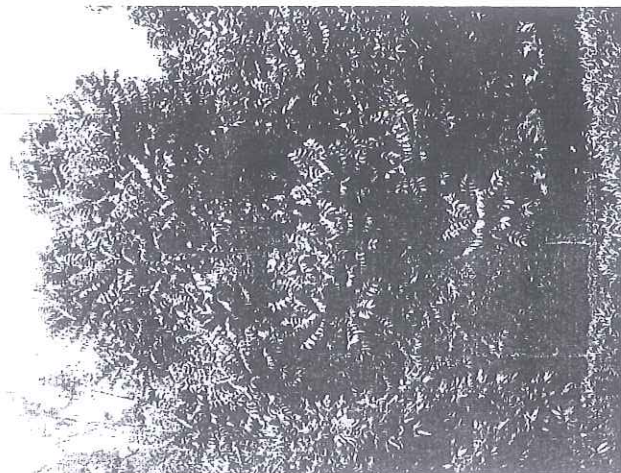


CHÈO

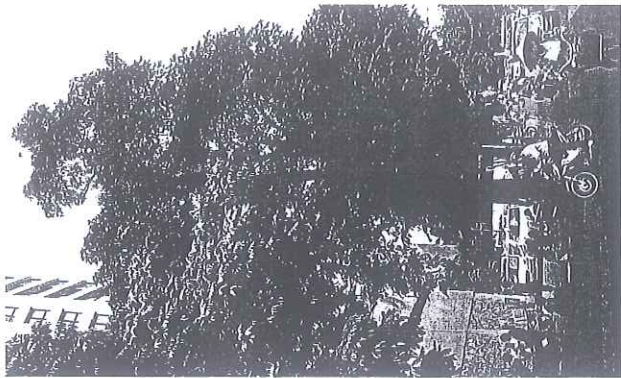




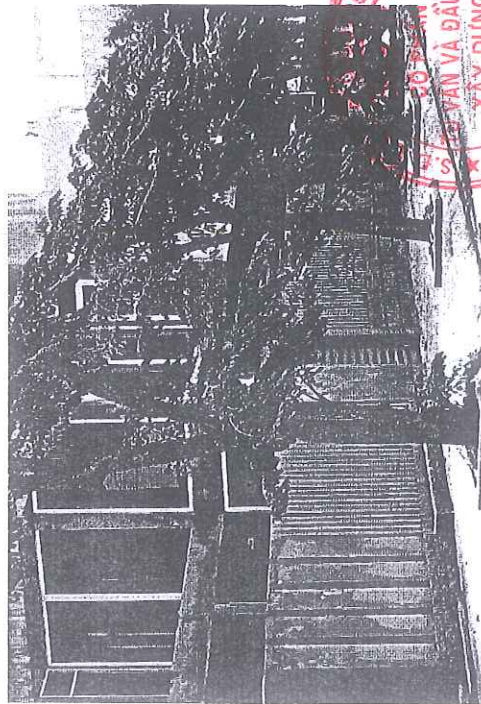
# MINH HỌA MỘT SỐ LOÀI CÂY



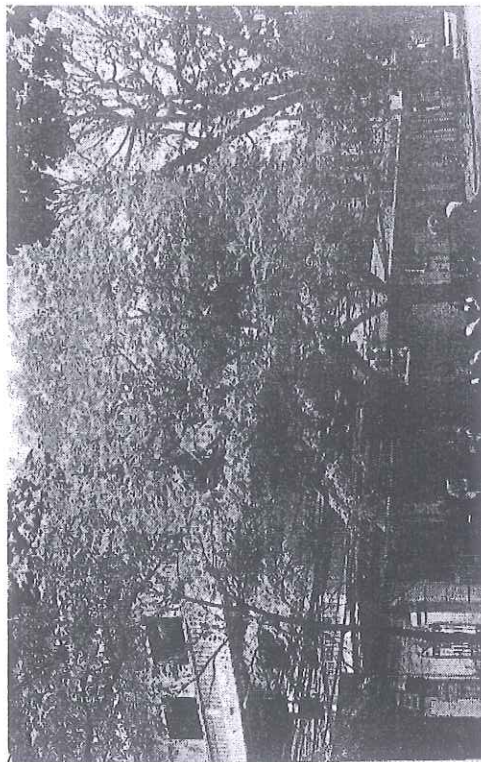
LÁT HOA





NHỘI



GIÁNG HƯƠNG



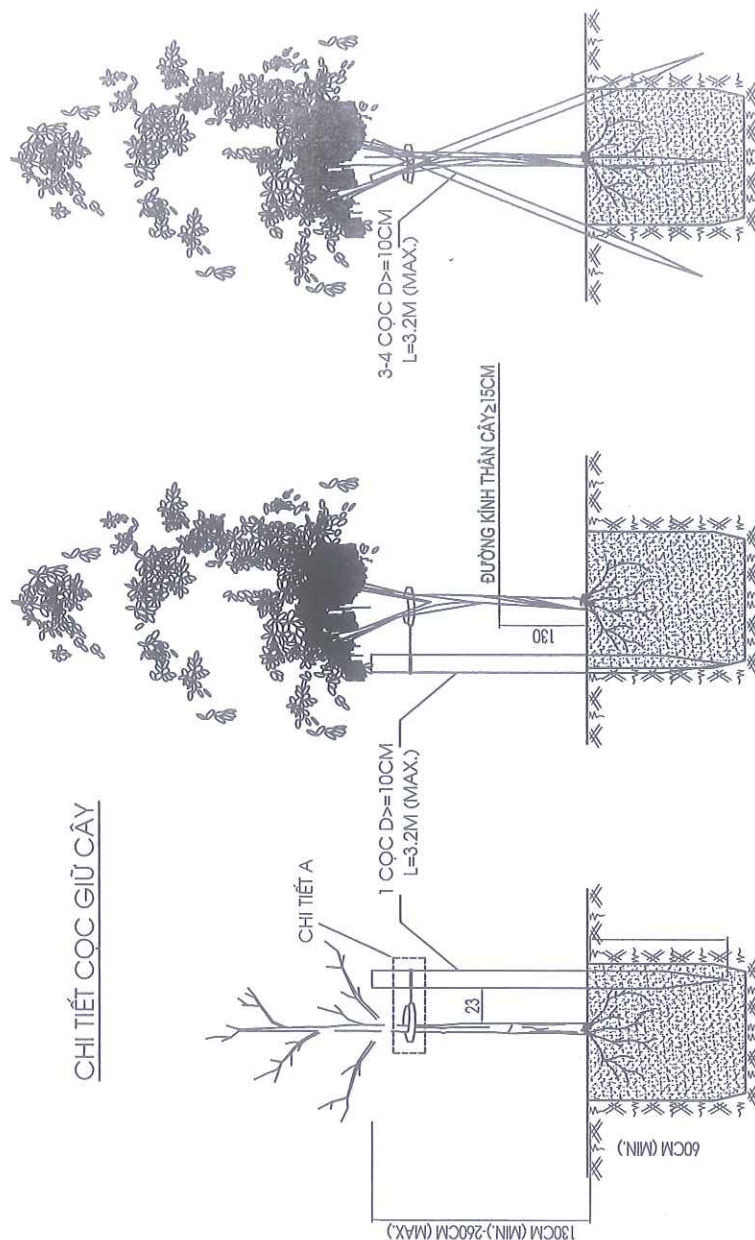
THÂN MÁT

 CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI	THIẾT KẾ MẪU HÈ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ MINH HỌA MỘT SỐ LOÀI CÂY	BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340 /QĐ-UBND NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014 KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-23C
--	--	--	--



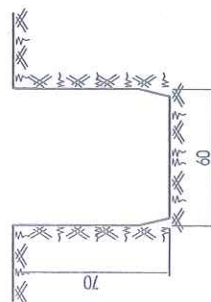
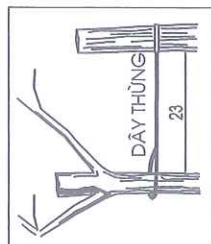
# QUY CÁCH TRỒNG CÂY

## CHI TIẾT CỌC GIỮ CÂY



## HỒ ĐÀO TRỒNG CÂY BÓNG MÁT

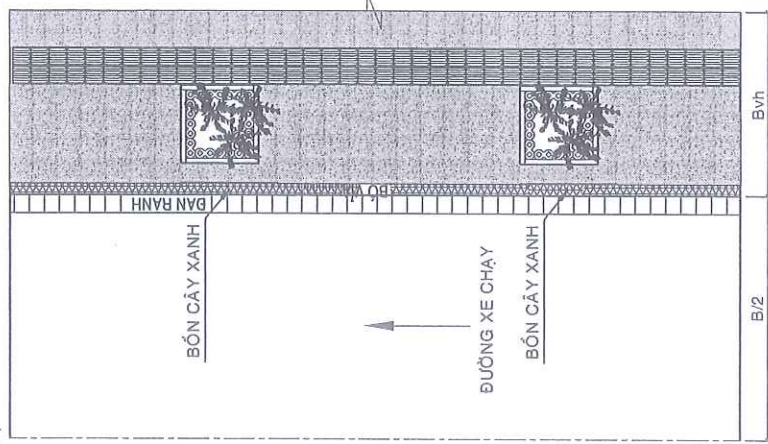
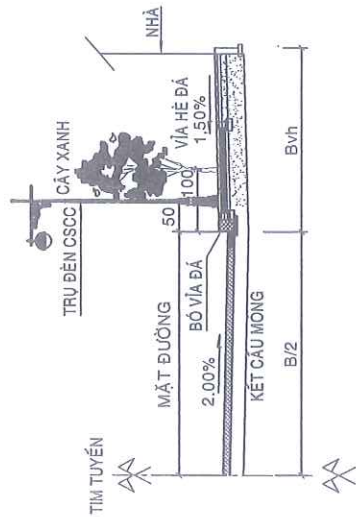
CHI TIẾT A



 <p>CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU</p> <p>SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI</p>	 <p>CCIC</p> <p>CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI</p> <p>ĐƠN VỊ TƯ VẤN</p>	<p>THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐO THỊ</p> <p>QUY CÁCH TRỒNG CÂY</p>	<p>BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4390/QĐ-UBND</p> <p>NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI</p> <p>HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014</p> <p>KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-24</p>
---	--	---	---

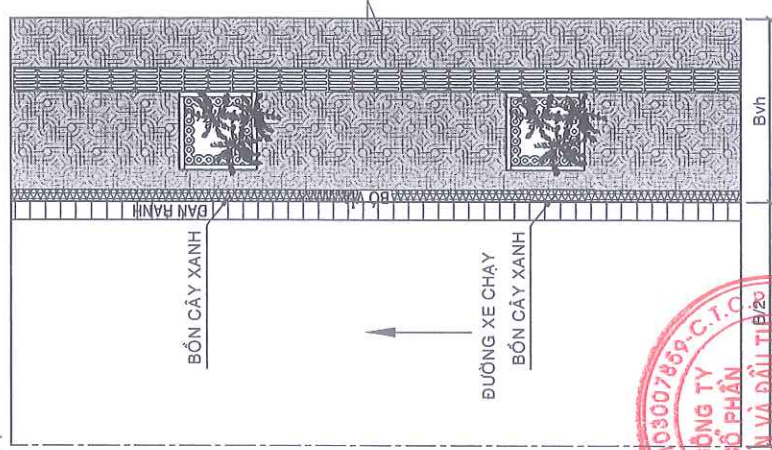
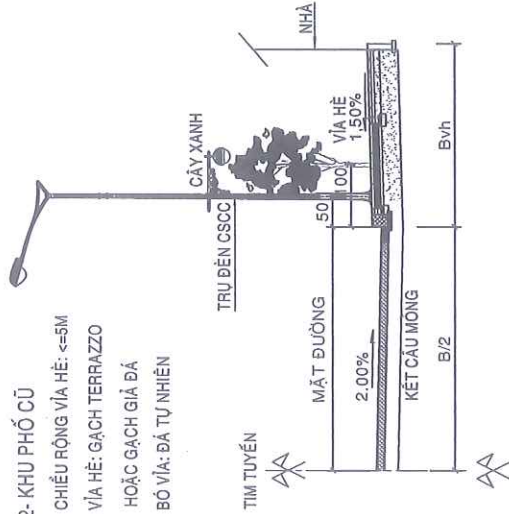
### 1- KHU PHỐ CỔ

- VÍA HÈ: ĐÁ TỰ NHIÊN DÀY >=3CM
- BỜ VÍA: ĐÁ TỰ NHIÊN



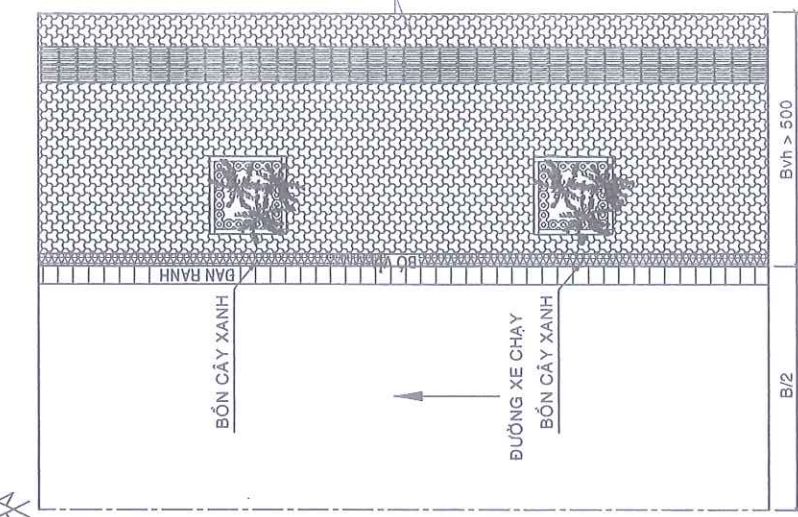
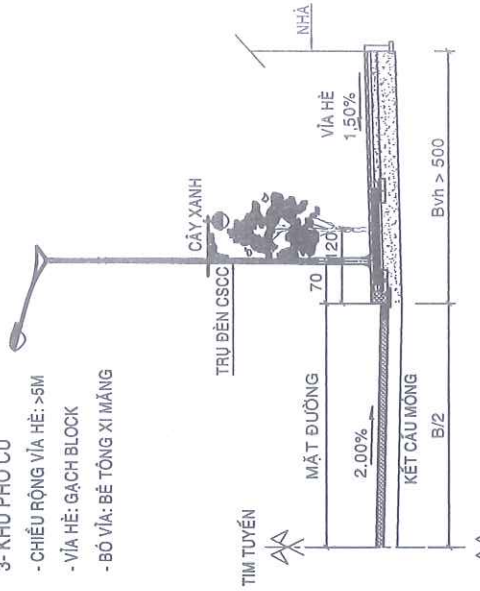
### 2- KHU PHỐ CŨ

- CHIỀU RỘNG VÍA HÈ: <=5M
- VÍA HÈ: GẠCH TERRAZZO HOẶC GẠCH GIÁ ĐÁ
- BỜ VÍA: ĐÁ TỰ NHIÊN



### 3- KHU PHỐ CŨ

- CHIỀU RỘNG VÍA HÈ: >5M
- VÍA HÈ: GẠCH BLOCK
- BỜ VÍA: BÊ TÔNG XI MẮNG



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CCIC  
SỐ 001/2008

CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

THIẾT KẾ MẪU HỆ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

MINH HOA VỊ TRÍ CÂY XANH,  
CỘT ĐIỆN CHIẾU SÁNG TRÊN HÈ

BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 434/QĐ-UBND  
NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

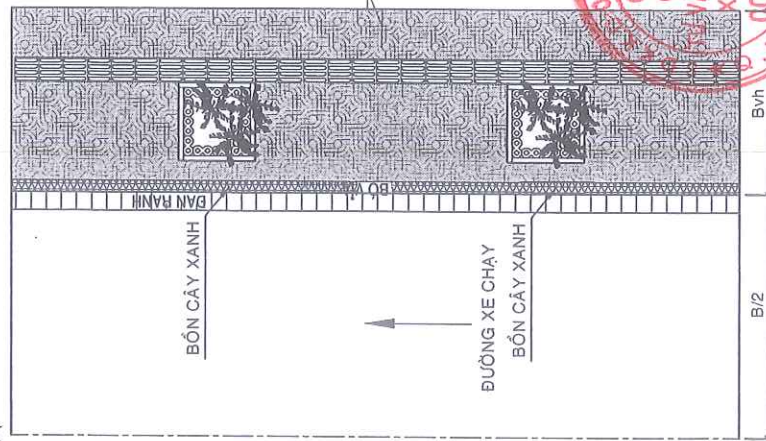
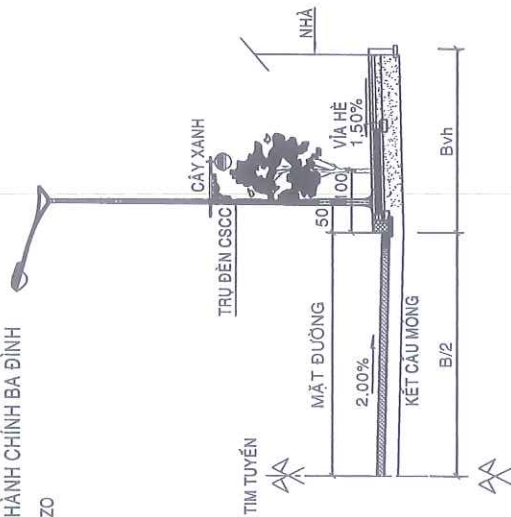
HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-25A



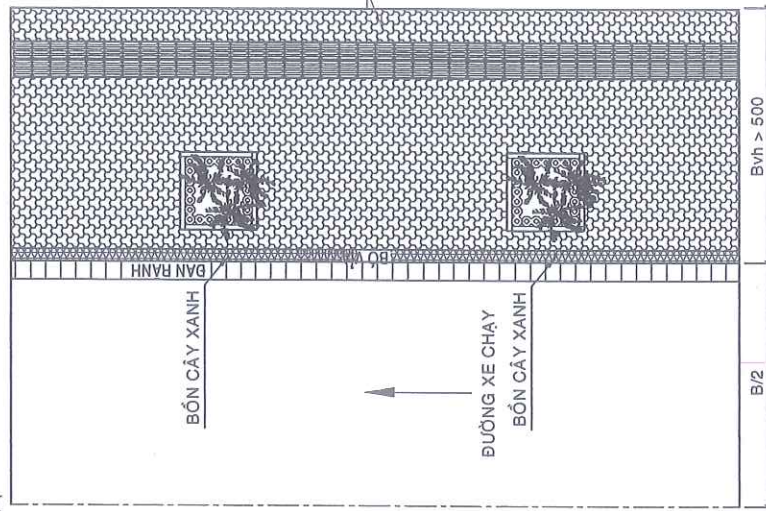
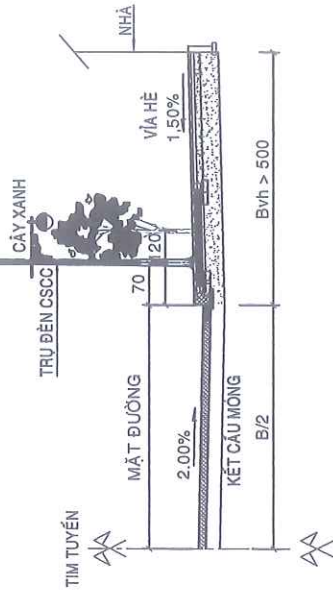
#### 4- KHU TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH BA ĐÌNH

- VÍA HÈ: GẠCH TERRAZZO  
HOẶC GẠCH GIÁ ĐÁ
- BÓ VÍA: ĐÁ TỰ NHIÊN



#### 5- CÁC TUYẾN ĐƯỜNG THUỘC KHU VỰC KHÁC

- VÍA HÈ: GẠCH BLOCK
- BÓ VÍA: BÊ TÔNG XI MĂNG



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



ĐƠN VỊ TƯ VẤN  
CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

THIẾT KẾ MẪU HÈ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

MINH HỌA VỊ TRÍ CÂY XANH,  
CỘT ĐIỆN CHIẾU SANG TRÊN HÈ

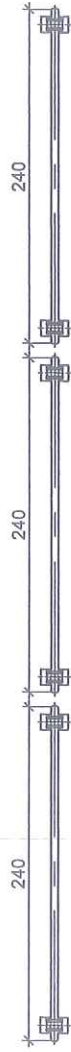
BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4340 /QĐ-UBND  
NGÀY 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 8 NĂM 2014

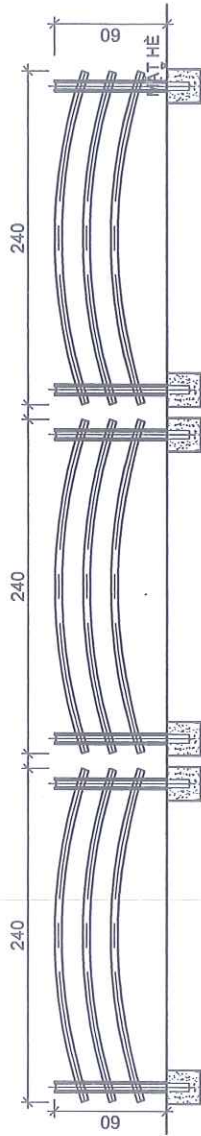
KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-25B

10/2

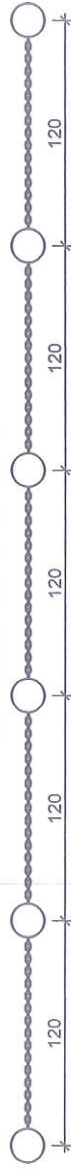
MẪU 1: MẶT BẰNG LAN CÀN BẰNG THÉP KHÔNG GỖ



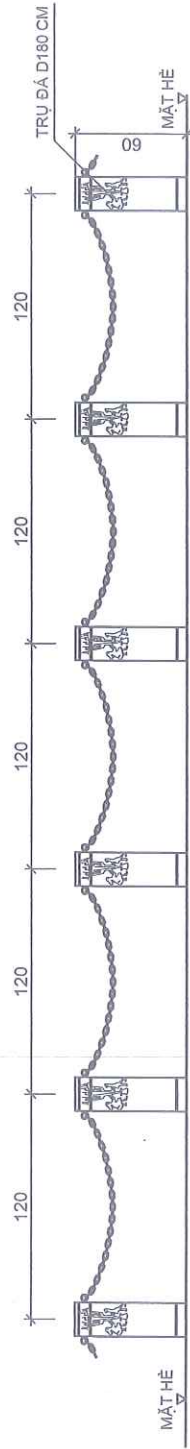
MẶT CHÍNH LAN CÀN BẰNG THÉP KHÔNG GỖ



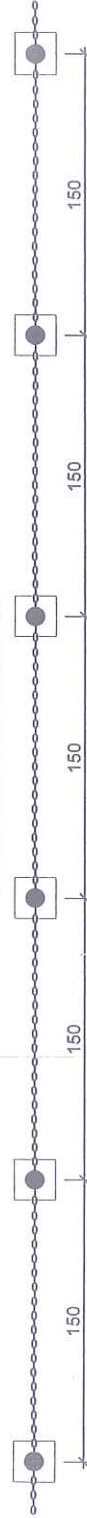
MẪU 2: MẶT BẰNG LAN CÀN ĐÁ



MẶT CHÍNH LAN CÀN ĐÁ



MẪU 3: MẶT BẰNG RÀO XÍCH



MẶT BẰNG RÀO XÍCH



CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP THIẾT KẾ MẪU



SỞ XÂY DỰNG HÀ NỘI



CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI

ĐƠN MẪU VẼ

THIẾT KẾ MẪU HẸ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

MỘT SỐ MẪU LAN CÀN  
HẸ ĐƯỜNG ĐỒ THỊ

BẢN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 4349/QĐ-UBND

NGÀY: 20 THÁNG 8 NĂM 2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀN THÀNH: THÁNG 7 NĂM 2014

KÝ HIỆU BẢN VẼ: VH-26